



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Đức Tổng Giám Mục: Joe S. Vásquez
Đức Giám Mục Phụ Tá: Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Nội Vụ: Ô. Giuse Ngô Quang Tuyến
GX Đức Mẹ La Vang - (713) 897-9222

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Giuse Ng. Thanh. Xuân
GX Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(832) 260-5016

Tổng Thư Ký: Ô. Phêrô Nguyễn Phương Kevin
GX Đức Kitô Ngôi Lời NT - (832) 451-0591

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả
Lm. Giuse Phan Đình Lộ
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Lm. Giuse Bùi Phương Tiến
Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc
Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng
8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC ME LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghị, OP.
Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.
Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC ME LỘ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)
CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;
4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.
Pt. Gioan B. Đào Đình Ân
Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

Giáo Xứ Chánh Tòa Thánh Tâm
CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven
1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 134

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

ĐỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật V Thường niên - Năm A, Ngày 08-02-2026

* Is 58: 7-10; * 1Cr 2: 1-5; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu 5: 13-16

SUY NIỆM LỜI CHÚA

VÌ ĐỜI VÀ CHO ĐỜI

Muối.

Muối rất cần để bảo vệ thực phẩm. Và hình ảnh ấy cũng nói đến những con người đóng vai trò giáo dục, có bổn phận và trách nhiệm “bảo vệ và gìn giữ” những vẻ đẹp cao quý, thiêng liêng, những giá trị đạo đức nhân phẩm để con người sống “nên người”, sống “cho ra người” hơn. Ca dao Việt Nam có câu: “Cá không ăn muối cá ươn. Con cãi cha mẹ trăm đường con hư”.

Muối là gia vị làm cho thức ăn được ngon miệng, mặn mà. Từ đó nó gọi cho con người hình ảnh tinh nghĩa đậm đà mà con người cần phải có để cuộc đời thêm đẹp, thêm ấm áp. Nếu không tinh đời sẽ “lạt như nước ốc, bạc như vôi”.

Ánh Sáng.

Ánh sáng chiếu soi vạn vật, nhờ ánh sáng con người chiêm ngưỡng được vẻ đẹp cảnh vật quanh ta.

Nhờ ánh sáng, con người định hướng được hướng đi của đời mình. Nhờ ánh sáng con người vượt qua được nguy hiểm, tiếp tục cuộc hành trình an toàn, và đến bên bờ hạnh phúc. Như ánh sáng Hải Đăng cần thiết cho những cuộc hành trình ở Đại Dương bao la.

Ánh sáng thiên nhiên gọi cho ta hiểu ánh sáng tâm hồn. Đôi mắt mù lòa làm cho con người đau khổ vì sống trong tăm tối, nhưng đôi mắt tâm hồn “mù lòa” sẽ dẫn con người đến sự sụp đổ hoàn toàn. Mùa Xuân thiên nhiên có thể không đến với những con người mà đôi mắt đã bị cướp đi ánh sáng, nhưng nếu tâm hồn họ đã vươn lên được niềm hạnh phúc cao cả, nếu đôi mắt tâm hồn của họ đã nhìn xuyên thấu những giá trị cao quý của đời người, dù sống trong tăm tối, tâm hồn họ vẫn rực sáng với muôn điều hạnh phúc kỳ diệu sẽ đến trong thế giới nhiệm màu của riêng họ.

Điềm chung của muối và ánh sáng.

Muối và ánh sáng đều đem lại sự an bình. Không hư hao, và tránh những điều xấu có thể đến.

Muối và ánh sáng đem lại cho đời những điều tốt đẹp hơn. Mặn mà và tươi sáng.

Muối và ánh sáng đều chịu hao mòn. Tan biến và dần dần tự hủy đi tạo ra muôn thứ tốt đẹp và hữu ích. Những hạt muối hòa tan và mất đi để có những bữa ăn ngon. Những cây nến hao mòn và mất đi để cho đời ánh sáng. Mặt trời một ngày nào đó cũng tắt khi nguồn năng lượng cạn kiệt.

Muối và ánh sáng đều thâm lặng hy sinh. Khi dùng những món ăn ngon, người ta khen thịt, cá, rau, quả... không ai khen muối. Khi ngắm cảnh đẹp, người ta khen núi, sông, hoa, lá, mây trời... không ai khen ánh sáng.

Vì đời và cho đời.

Muối thì phải mặn. Nếu muối mà không mặn thì có còn là muối không?

Ánh sáng thì phải chiếu sáng. Nếu ánh sáng mà không chiếu sáng, thì có còn là ánh sáng không?

Môn đệ thì phải theo gương thầy. Môn đệ mà không giống thầy, thì có còn là môn đệ thầy không?

Chúa Giêsu, Thiên-Chúa-làm-người. Ngài dành cả cuộc đời ở trần thế này để “vì đời và cho đời”. —>



Chúa Nhật V Thường niên - Năm A
Muối Ánh Sáng
Chính anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì cho nó mặn lại? Chính anh em là ánh sáng cho trần gian.
(Mt 5, 13-16)

CÔNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Giuse Phêrô Nguyễn Ngọc Linh
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thị Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngôi Lì)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

.....
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)
281-859-8268

TUYÊN ỦY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioakim Nguyễn Duy Lộc, C.S.s.R
832-867-5741

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chung Viện St. Mary
713-686-4345

Vì đời và cho đời như “muối và ánh sáng”.

Hãy nhìn vào cuộc đời của Đức Kitô, Đấng Cứu Thế, từ Bêlem đến đỉnh Canvê! Còn ai “vì đời và cho đời” hơn như thế không?

Nên môn đệ Chúa Giêsu phải là “muối” và “ánh sáng” theo gương của Thầy Chí Thánh của mình là Chúa Giêsu.

Chính anh em là muối cho đời (Mt.5, 13).

Chính anh em là ánh sáng cho trần gian (Mt.5, 14).

“Muối và ánh sáng vì đời và cho đời”.

Và tất cả mức nguồn từ Chúa Giêsu Kitô.

Ngôi Lời đã trở nên người phàm và cư ngụ giữa chúng ta. (Ga.1, 14).

Lời Chúa là ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi. (Tv 119, 105).

“Muối và ánh sáng vì đời và cho đời”, để đời có Niềm Tin, Hy Vọng và Vui Sống. Để đời biết sống đúng ý nghĩa kiếp người và tìm về bên bờ hạnh phúc vĩnh cửu trong Tình Yêu Thiên Chúa.

“Chính Thầy là con đường, là sự thật và là sự sống. Không ai đến được với Chúa Cha mà không qua Thầy” (Ga.14, 6).

Lạy Chúa,

Xin dạy cho con,

và soi sáng cho con,

biết suy nghĩ và hành động,

theo thánh ý Chúa. Amen.

Lm. Anton Nguyễn Văn Tiếng



SỐNG CÓ ÍCH CHO THA NHÂN

Người ta kể đoạn kết của bộ phim Tôn Ngộ Không như sau: Vào đêm trước khi thầy trò Tam Tạng bước vào cửa Phật. Thầy trò ngủ chung với nhau, nhưng lòng bồi hồi xao xuyến không sao ngủ được. Ngộ Không thấy Thầy mình nằm trăn trở hết nghiêng bên này, lại nghiêng bên kia. Bèn quay sang nói với Thầy: “Ngày mai chúng ta vào cõi Phật rồi, sao Thầy không vui?”. Thầy Tam Tạng thở dài nói rằng: “Ngộ Không con ơi, con lạ khi, cả đời con theo Thầy chỉ mong thành người. Còn Thầy đã là Người, lại bỏ kiếp người vào cõi Phật. Biết có hay không! Làm người mà chưa giúp gì cho đời, liệu thành Phật, Thầy còn có cơ hội cứu đời cứu người nữa hay không?”.

Thực vậy Tôn Ngộ Không, khi theo thầy đi Thỉnh Kinh đã mạng hoài bạo trở thành một con người nhưng Ngộ Không đã không có cơ hội thay đổi bản chất của mình, vì khi vẫn là khi, cho dù có 72 phép thần thông cũng không thay đổi phận số của mình. Còn chúng ta là người, nhưng sống cho trọn kiếp người, cho xứng với



Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

- Ô. Nguyễn Văn Mẫ 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
- Ô. Nguyễn Đức Chinh 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
- Ô. Nguyễn Văn Thắng 832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
- Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về: mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

- AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
- A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Gioa Kim Nguyễn Duy Lộc
832-867-5741

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI

XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU VIỆN THÁNH ĐA MINH

12505 Ann Louise Rd.
Houston, TX 77086
(huytrinh <domhuy616@yahoo.com>)

DÒNG NỮ LA SAN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoininhuu.org

713-870-8955

bản chất và phẩm giá làm người đôi khi chúng ta vẫn chưa thực sự nên người. Có một nhà tu đức nói rằng: **Bạn muốn là một người Kytô hữu tốt trước hết bạn hãy là một con người tốt. Bạn muốn là một vị Thánh, thì bạn phải là một người Kytô hữu tốt.** Dù chúng ta có muốn làm Thánh làm Phật, dù chúng ta có muốn trở thành những con người siêu phàm làm được nhiều chuyện lớn lao, phi thường nhưng trước hết và trên hết chúng ta phải là một con người hoàn hảo, một con người biết sống đúng bổn phận của mình. “Tu thân tích đức – tề gia – trị quốc – bình thiên hạ”. Một em học sinh muốn trở thành những nhà bác học lừng danh, thì trước hết, tuổi thơ của em phải là những học sinh gương mẫu, em phải biết chu toàn tốt bổn phận học trò của mình mới mong lập được công trạng cho gia đình và xã hội. Hơn nữa, người có tài nhưng không sống đúng bản chất con người là “nhân chi sơ tính bản thiện” thì cũng chỉ là kẻ gieo vãi sự chết chóc nơi nhân thế thay vì dùng tài năng để phục vụ cho đời.

Lời Chúa hôm nay cho chúng ta thấy bản chất của người Kytô hữu không phải là những gì cao xa nhưng chỉ là những hạt muối bé nhỏ hay chỉ là một chút ánh sáng lẻ loi. Thật bình thường và cũng thật tầm thường nhưng lại thật hữu ích cho đời sống con người. Không có muối làm sao có những bữa tiệc thơm ngon mặn mà. Không có ánh sáng làm sao con người có thể nhìn ngắm những vẻ đẹp muôn màu của vũ trụ mà Thiên Chúa đã dựng nên.

Các con là muối cho đời – là ánh sáng cho trần gian. Muối thì thấp hèn, âm thầm và khiêm tốn. Nhưng muối làm cho người phụ nữ nội trợ thêm rạng rỡ niềm vui, cho bữa cơm gia đình thơm ngon đậm đà.

– Ánh sáng thì rực rỡ, huy hoàng. Ánh sáng soi cho người ta thấy rõ đường đi, cho con người nhận ra nhau, cho quan hệ giữa người với người thêm trong sáng chân thành. Mọi mối quan hệ còn ở trong bóng tối, thì đó chỉ là những mối quan hệ bất chính và tội lỗi.

Nhưng thân phận cả hai đều phải chịu hao mòn hy sinh thì mới thực sự có ích cho đời: muối tan dần đi, ngọn đèn ngày càng lụn xuống. Lý do tồn tại của cả hai là để gây tác động tốt: nếu muối không mặn và đèn không sáng thì không có ích gì nữa, chỉ nên vất ra đường phố cho người ta chà đạp và khinh bỉ.

Thân phận và hoàn cảnh của mỗi Kitô hữu khác nhau: có người âm thầm hèn mọn như hạt muối, có người rực rỡ huy hoàng như ánh sáng. Nhưng mọi người đều có sứ mạng phải tác động tốt lên môi trường mình sống. Không tác động tốt thì không còn là Kitô hữu nữa.

Là muối đất, là ánh sáng thế gian, hơn ai hết, Kitô hữu chúng ta cần phải thấp sáng lên niềm hy vọng bằng cuộc sống tỏa lan tình người. Dù chỉ là một ngọn đèn mù mờ giữa biển khơi, cho dù phải đương đầu với biết bao sóng gió nhưng vẫn phải giữ cho ngọn đèn đó cháy sáng, vì biết đâu xa xa ngoài khơi vẫn còn có ai đó đang cần một chút ánh sáng để định hướng vào bờ.

Ngược dòng lịch sử 600 năm trước Chúa Giáng Sinh, Tiên Tri Isaia đã dạy chúng ta phương thế để trở thành ánh sáng cho đời:

Về mặt tiêu cực: đừng bao giờ khinh bỉ người khác, phải loại bỏ những tranh chấp, hăm dọa, nói xấu anh chị em mình; Về mặt tích cực là chia cơm cho kẻ đói, chia áo cho người nghèo, làm cho người đau khổ được hạnh phúc...

Và “Như thế, sự sáng của người sẽ tỏa rạng như hừng đông, ánh sáng của người sẽ bùng lên trong đêm tối và bóng tối sẽ trở thành như giữa ban ngày”.

Một buổi chiều, Mẹ Têrêsa đi qua một căn nhà ngoại ô ở Calcutta. Nhà tối om và có tiếng rên từ bên trong vọng ra. Mẹ đẩy cửa bước vào, sờ soạng, đi lại giở một cụ già tiều tụy đau yếu, Mẹ hỏi: Nhà cụ không có đèn đóm gì ư? -Có một chiếc đèn còn tốt, nhưng không có dầu. Và lại có ai đến thăm tôi đâu mà phải đèn với đóm! Mẹ lục lọi tìm ra chiếc đèn, lau chùi, mua dầu cho vào và đốt lên. Mặt cụ tươi tỉnh lên. Ít lâu sau Mẹ nhận được một lá thư với mấy dòng chữ: “Nụ cười vui tươi của Mẹ, như dầu kích lệ, như đèn đốt sáng đời tôi, mỗi khi chiều về”.

Mỗi người chúng ta cũng được Chúa mời gọi để thấp sáng cuộc đời kẻ khác. Mỗi người đều có một khả năng cá biệt để thấp sáng niềm tin cho anh chị em chúng ta và ướp mặn trần gian bằng tình yêu thương bác ái và cảm thông. Vì:

Đọc tiếp trang 14 →



**TÔNG HUẤN DILEXI TE
của Đức Thánh Cha Lêô XIV
gửi tất cả các Kitô hữu
về tình yêu thương người nghèo**

(Tiếp theo BTDL/CN 4 TN)

**Việc chăm sóc người nghèo
trong đời sống đan tu.**

53. Đời sống đan tu, khởi nguồn từ sự tĩnh lặng của sa mạc, ngay từ đầu đã là một chứng tá cho tình liên đới. Các nam nữ đan sĩ đã từ bỏ tất cả – của cải, danh vọng, gia đình – không chỉ vì họ xem nhẹ của cải trần gian (*contemptus mundi*) mà còn để gặp gỡ Chúa Kitô nghèo khó trong sự siêu thoát triệt để này. Thánh Basiliô Cả, trong Tu Luật của Ngài, cho thấy không có sự mâu thuẫn nào giữa đời sống cầu nguyện và chiêm niệm của các đan sĩ với công việc phục vụ người nghèo. Đối với Ngài, lòng hiếu khách và sự chăm sóc người túng thiếu là một phần không thể thiếu trong linh đạo đan tu, và các đan sĩ, ngay cả sau khi đã từ bỏ mọi thứ để sống cuộc đời nghèo khó, vẫn phải giúp đỡ những người nghèo nhất bằng công việc của mình, bởi vì “để có đủ điều kiện giúp đỡ người túng thiếu... rõ ràng là chúng ta phải làm việc chăm chỉ... Lối sống này hữu ích không chỉ cho việc chế ngự thân xác, mà còn cho việc thực thi bác ái đối với tha nhân, để qua chúng ta, Thiên Chúa có thể lo liệu cho những anh chị em yêu đuối hơn của chúng ta.”[42]

54. Tại Xêdarê, nơi Ngài làm Giám Mục, Ngài đã xây dựng một cơ sở gọi là *Basiliad*, bao gồm nhà ở, bệnh viện và trường học cho người nghèo và người bệnh. Như thế, đan sĩ không chỉ là một nhà khổ hạnh, mà còn là một người phục vụ. Qua đó Basiliô đã cho thấy rằng để gần gũi Thiên Chúa, ta phải gần gũi với người nghèo. Tình yêu thương cụ thể là tiêu chuẩn của sự thánh thiện. Cầu nguyện và chăm sóc, chiêm niệm và chữa trị, viết lách và chào đón: tất cả đều thể hiện cùng một tình yêu đối với Chúa Kitô.



55. Ở Tây Phương, Thánh Bênedictô thành Norcia đã soạn thảo một Tu Luật mà sau này trở thành xương sống của linh đạo đan tu Âu Châu. Việc chào đón người nghèo và khách hành hương được lưu ý đặc biệt trong văn bản này: “Người nghèo và khách hành hương phải được tiếp đón với tất cả sự quan tâm và lòng hiếu khách, vì đón tiếp họ là đón tiếp chính Chúa Kitô.”[43] Đây không chỉ là lời nói suông: trong nhiều thế kỷ, các đan viện Biển Đức là nơi ẩn náu cho các góa phụ, các trẻ em bị bỏ rơi, khách hành hương và người ăn xin. Đối với Thánh Bênedictô, đời sống cộng đoàn là một trường dạy bác ái. Lao động chân tay không chỉ có chức năng thực tiễn, mà còn đào tạo trái tim phục vụ. Việc chia sẻ giữa các đan sĩ, việc chăm sóc người bệnh và lắng nghe những người dễ bị tổn thương nhất đã giúp họ chuẩn bị tiếp đón Chúa Kitô nơi những người nghèo và các khách lạ. Ngày nay, lòng hiếu khách của các đan viện Biển Đức vẫn là dấu chỉ của một Giáo Hội mở cửa, chào đón mà không cần hỏi han, và chữa lành mà không đòi hỏi bất cứ điều gì đáp lại.

56. Theo thời gian, các đan viện Biển Đức đã trở thành những nơi vượt qua nền văn hóa loại trừ. Các nam nữ đan sĩ canh tác đất đai, sản xuất lương thực, bào chế và cung ứng thuốc men một cách đơn sơ giản dị cho những người nghèo nhất. Công việc thầm lặng của họ là chất men của một nền văn minh mới, nơi mà người nghèo không phải là một vấn đề để giải quyết, mà là những anh chị em cần được tiếp đón. Nguyên tắc chia sẻ, làm việc cùng nhau và trợ giúp những người yếu thế đã tạo nên một nền kinh tế liên đới, trái ngược với logic tích lũy. Chứng tá của các đan sĩ cho thấy rằng sự nghèo khó tự nguyện không phải là sự khôn khô, mà là con đường của tự do và hiệp thông. Họ không tự

giới hạn mình nơi việc giúp đỡ người nghèo: họ trở thành những người thân cận, những anh chị em trong cùng một Chúa. Trong các gian phòng và các nội vi, họ đã kiên tạo được một sự hiện diện thân bí của Thiên Chúa nơi những con người bé mọn.

57. Bên cạnh việc cung cấp sự hỗ trợ vật chất, các đan viện còn đóng một vai trò căn bản trong việc đào tạo văn hóa và tâm linh cho những người khiêm hạ nhất. Trong những thời kỳ dịch bệnh, chiến tranh và đói kém, các đan viện là nơi những người túng thiếu tìm được thực phẩm và thuốc men, cũng như tìm được phẩm giá và tiếng nói nữa. Chính tại đó, các trẻ mồ côi được giáo dục, người học việc được đào tạo và dân chúng được dạy các kỹ thuật canh nông cũng như cách đọc chữ. Kiến thức được chia sẻ như một quà tặng và một trách nhiệm. Viện Phụ vừa là thầy vừa là cha, và trường học đan tu là nơi của tự do nhờ chân lý. Thật vậy, như Gioan Cassianô viết, người đan sĩ phải được đặc trưng bởi “trái tim khiêm nhường... điều này không dẫn đến tri thức khoa trương, mà là tri thức ngời sáng nhờ đức ái viên mãn.”[44] Bằng cách đào tạo lương tâm và truyền thụ sự khôn ngoan, các đan sĩ đã đóng góp cho một khoa ‘sư phạm bao gồm’ của Kitô Giáo. Văn hóa, mang dấu ấn đức tin, được chia sẻ một cách đơn sơ. Tri thức, tỏa sáng nhờ bác ái, trở thành sự phục vụ. Do đó, đời sống đan tu tự biểu lộ như một phong cách thánh thiện và một con đường cụ thể để chuyên hóa xã hội.

58. Truyền thống đan tu dạy chúng ta rằng cầu nguyện và bác ái, tĩnh lặng và phục vụ, tu phòng và bệnh viện tạo thành một cấu trúc tâm linh duy nhất. Đan viện là nơi lắng nghe và hành động, thờ phượng và chia sẻ. Thánh Bênađô thành Clairvaux, nhà cải cách vĩ đại của Dòng Xitô, “đã nghiêm khắc nhắc nhở rằng cần phải sống tiết độ và chùng mực, trong ăn uống cũng như trong y phục và nhà cửa, và kêu gọi việc hỗ trợ cũng như chăm sóc người nghèo.”[45] Đối với Ngài, lòng trắc ẩn không phải là một lựa chọn, mà là nẻo đường đích thực để theo Chúa Kitô. Do đó, đời sống đan tu, nếu trung thành với ơn gọi nguyên thủy của mình, sẽ cho thấy rằng Giáo Hội chỉ đúng nghĩa là hiện thân của Chúa khi Giáo Hội cũng là chị em của người nghèo. Nội vi đan viện

Đọc tiếp trang 9 —>



Tiếp kiến chung 28/01/2026

- ĐTC Lêô XIV: Lời Chúa là ngôi sao hướng dẫn cuộc sống của chúng ta

Trong bài giáo lý tại buổi Tiếp Kiến Chung sáng thứ Tư ngày 28/1/2026, tiếp tục tập trung vào Hiến Chế Tín Lý *Dei Verbum*, về Mạc Khải của Thiên Chúa, Đức Thánh Cha Lêô XIV đã nhấn mạnh mối quan hệ mật thiết giữa Thánh Kinh và Thánh Truyền: Thánh Kinh, Lời được Thiên Chúa linh hứng, và Thánh Truyền, ký ức sống động của Giáo Hội, gắn bó mật thiết với nhau và tạo thành Kho Tàng Đức Tin duy nhất. Ngài mời gọi các tín hữu bảo vệ Kho Tàng này một cách trọn vẹn, như ngôi sao chỉ đường cho cuộc sống.

Tin Mừng Thánh Gioan (14, 25-26):

[Đức Giêsu nói với các môn đệ:] "Các điều đó, Thầy đã nói với anh em, đang khi còn ở với anh em. Nhưng Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần, Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em".

Bài giáo lý của Đức Thánh Cha:
Anh chị em thân mến! Chào tất cả anh chị em!

Tiếp tục đọc Hiến Chế của Công Đồng *Dei Verbum* về Mạc Khải của Thiên Chúa, hôm nay chúng ta suy tư về mối tương quan giữa Thánh Kinh và Thánh Truyền. Chúng ta có thể lấy hai cảnh trong Tin Mừng làm bối cảnh.

Trong cảnh thứ nhất, diễn ra tại Nhà Tiệc Ly, trong diễn từ-di chúc quan trọng nói với các môn đệ, Chúa Giêsu đã khẳng định: "Thầy đã nói với anh em những điều ấy đang khi còn ở với anh em. Nhưng Đấng Bảo Trợ là Chúa Thánh Thần, Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em. [...] Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn" (Ga 14, 25-26; 16, 13).

Cảnh thứ hai lại đưa chúng ta lên các ngọn đồi Galilê. Chúa Giêsu Phục Sinh tỏ mình ra cho các môn đệ, những người vừa ngạc nhiên vừa hoài nghi, và trao cho họ một sứ mạng: "Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, [...] dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em" (Mt 28, 19-20). Trong cả hai cảnh này, mối liên hệ mật thiết giữa lời Chúa Kitô đã phán và sự lan truyền của lời ấy qua các thế kỷ rất rõ ràng.

Thánh Kinh và Thánh Truyền được nối kết và thông giao với nhau cách chặt chẽ

Đó chính là điều Công Đồng Vaticanô II khẳng định, khi dùng một

hình ảnh gọi tả: "Thánh Kinh và Thánh Truyền được nối kết và thông giao với nhau cách chặt chẽ. Thật thế, vì đều phát xuất từ một nguồn mạch thần linh, nên có thể nói cả hai kết hợp thành một và cùng quy hướng về một mục đích" (*Dei Verbum*, 9). Thánh Truyền của Giáo Hội trải dài theo dòng lịch sử qua chính Giáo Hội, vốn gìn giữ, giải thích và thể hiện Lời Thiên Chúa. Trong bối cảnh này, Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo (x. số 113) nhắc đến một châm ngôn của các Giáo Phụ: "Thánh Kinh được viết trong lòng Giáo Hội trước khi được viết trên các phương tiện vật chất", tức là trong Bản Văn Thánh.

Giáo Hội bảo tồn và lưu truyền cho mọi thế hệ tất cả những gì Giáo Hội tin.

Theo những lời của Chúa Kitô đã được trích dẫn ở trên, Công Đồng khẳng định rằng "Thánh Truyền do các Tông Đồ truyền lại được tiếp nối trong Giáo Hội dưới sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần" (DV, 8). Điều này diễn ra nhờ sự hiểu biết ngày càng đầy đủ qua "sự suy tư và học hỏi của các tín hữu", qua kinh nghiệm này sinh từ "sự thông hiểu về các thực tại thiêng liêng", và nhất là qua việc rao giảng của các Đấng kế vị các Tông Đồ, những người đã lãnh nhận "cách chắc chắn đoàn sủng về chân lý". Tóm lại, "qua giáo lý, đời sống và việc phụng tự, Giáo Hội bảo tồn và lưu truyền cho mọi thế hệ tất cả những gì Giáo Hội tin" (sđd.).

Lời Thiên Chúa phát triển và lớn mạnh trong Truyền Thống.

Về vấn đề này, Thánh Grêgôriô Cả có câu nói nổi tiếng: "Thánh Kinh phát triển cùng với những người đọc". [1] Và trước đó, Thánh Augustinô đã khẳng định rằng "chỉ có một Lời của Thiên Chúa được bày tỏ trong toàn bộ Thánh Kinh, và chỉ có một Lời vang lên trên môi miệng của nhiều vị Thánh"[2]. Vì thế, Lời Thiên Chúa

không phải là thứ bị hóa thạch, nhưng là một thực tại sống động và hữu cơ, phát triển và lớn mạnh trong Truyền Thống. Nhờ Chúa Thánh Thần, Truyền Thống hiểu Lời ấy trong sự phong phú chân lý của Lời ấy và thể hiện Lời ấy trong những biên giới của lịch sử.

Theo chiều hướng này, đề xuất của Thánh Tiên sĩ Hội Thánh John Henry Newman trong tác phẩm *Sự Phát Triển của Giáo Lý Kitô Giáo rất đáng chú ý*. Ngài khẳng định rằng Kitô Giáo, vừa như là kinh nghiệm cộng đoàn vừa là giáo lý, là một thực tại năng động, theo cách mà chính Chúa Giêsu đã chỉ ra qua các dụ ngôn về hạt giống (x. Mc 4, 26-29): một thực tại sống động, phát triển nhờ một sức sống nội tại[3].

Chúng ta phải tiếp tục gìn giữ kho tàng đức tin.

Thánh Tông Đồ Phaolô nhiều lần khuyên nhủ người môn đệ và cộng tác viên của mình là Timôthê: "Hỡi Timôthê, hãy gìn giữ kho tàng đã được giao phó cho con" (1 Tm 6, 20; x. 2 Tm 1, 12. 14). Hiến Chế Tín Lý *Dei Verbum* vang vọng lại đoạn văn này của Thánh Phaolô khi nói: "Thánh Truyền và Thánh Kinh hợp thành kho tàng thánh thiêng duy nhất lưu trữ Lời Chúa đã được ký thác cho Giáo Hội", được giải thích bởi "Huân quyền sống động của Giáo Hội, quyền bính được thi hành nhân danh Chúa Giêsu Kitô" (số 10). "Kho Tàng" là một thuật ngữ, theo nghĩa gốc, mang tính chất pháp lý và đòi hỏi người được ký thác có bổn phận bảo toàn nội dung, trong trường hợp này là đức tin, và truyền đạt một cách nguyên vẹn.

"Kho Tàng" Lời Thiên Chúa hôm nay vẫn ở trong tay Giáo Hội, và tất cả chúng ta, trong các thừa tác vụ khác nhau của Giáo Hội, phải tiếp tục gìn giữ kho tàng ấy trong sự toàn vẹn của nó, như ngôi sao Bắc Đẩu cho

Độc tiếp trang 14 →



Tước hiệu Đức Giê-su Ki-tô

**ĐỨC GIÊ-SU KI-TÔ
- ĐƯỜNG GẶP GỠ**

Tác giả:
Gm. Phê-rô Nguyễn Văn Viên

Gm. Phê-rô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN 4 TN)

4.2 Sống Theo Đường Gặp Gỡ Của Đức Giêsu.

Với Bí Tích Rửa Tội, con người gặp gỡ Đức Giêsu, nên một với Người và đi vào cuộc sống mới trong Giáo Hội, Thân Thể Mầu Nhiệm của Người. Nhờ đó, con người sống trong niềm hy vọng đích thực là được kết hiệp cùng Thiên Chúa trong đời sống vĩnh cửu. Nói cách khác, với Bí Tích Rửa Tội, con người được kết hợp cùng Đức Giêsu và trở thành chi thể của Người. Trong Thông Điệp 'Thiên Chúa Là Tình yêu' (*Deus Caritas Est*, 2005), Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI viết: "*Là Kitô hữu không phải là kết quả của một chọn lựa luân lý hay một ý tưởng cao siêu, nhưng là do gặp gỡ một biến cố, một con người, cuộc gặp gỡ ấy mang lại cho cuộc sống một chân trời mới và một hướng đi dứt khoát*" (*Deus Caritas Est* 1). Như vậy, Kitô hữu là người gặp gỡ Đức Giêsu, Con Thiên Chúa trong thân phận con người; và chính sự gặp gỡ này sinh hoa kết trái ngay trong hành trình trần thế, đồng thời được kiện toàn trong vinh quang cánh chung khi con người được hiệp thông trọn vẹn với Thiên Chúa.

Giáo Hội, Thân Thể Mầu Nhiệm Đức Kitô, không ngừng tạo điều kiện cho các tín hữu gặp gỡ Đức Giêsu, gặp gỡ Thiên Chúa qua các Bí Tích. Quả thật, ở đâu lời của Thiên Chúa được lắng nghe và các Bí Tích được cử hành, ở đó con người được gặp gỡ Thiên Chúa và anh chị em mình cách xứng hợp. Lời của Đức Giêsu giúp chúng ta hiểu thêm về chiều kích cộng đoàn của cuộc gặp gỡ: "*Ở đâu có hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ*" (Mt 18, 20). Theo Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo: "*Mỗi cử hành Bí Tích là một cuộc gặp gỡ giữa con cái Thiên Chúa với Cha mình, trong Đức Kitô và Thánh Thần. Cuộc gặp gỡ này là cuộc đối thoại*

ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG GẶP GỠ

WHD (24/12/2025) – Chủ đề bài viết 'Đức Giêsu Kitô – Đường Gặp Gỡ' giúp chúng ta nhận diện rõ nét hơn về sự gặp gỡ vô tiền khoáng hậu giữa Thiên Chúa và gia đình nhân loại. Chủ đề này sẽ được khai triển theo các mục chính như sau: (1) Khái Niệm Gặp Gỡ; (2) Thiên Chúa Gặp Gỡ Con Người Trong Cựu Ước; (3) Thiên Chúa Gặp Gỡ Con Người Trong Tân Ước và (4) Đức Giêsu – Đường Gặp Gỡ.

qua hành động và lời nói" (GLGHCG 1153). Như vậy, các Bí Tích là những máng thông truyền ân sủng Thiên Chúa cho con người, giúp con người sống xứng hợp với phẩm giá của mình là hình ảnh Thiên Chúa, bạn của Đức Giêsu cũng như môn đệ và Tông Đồ trung tín của Người.

Đức tin của các Kitô hữu nảy sinh từ sự gặp gỡ Đức Giêsu, gặp gỡ Thiên Chúa, Đấng luôn hiện diện và hoạt động giữa trần gian. Tác giả thư gửi các tín hữu Do Thái viết: "*Không có đức tin, thì không thể làm đẹp lòng Thiên Chúa, vì ai đến gần Thiên Chúa, thì phải tin là có Thiên Chúa và tin Người là Đấng ban phần thưởng cho những ai tìm kiếm Người*" (Dt 11, 6). Đặc biệt, đức tin của các Kitô hữu nảy sinh từ cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giêsu, Đấng đến trần gian để gặp gỡ mọi người trong gia đình nhân loại theo thánh ý Chúa Cha. Cuộc gặp gỡ này mở ra chân trời mới, chân trời mà tự thân con người không thể tiếp cận được. Nhờ sự gặp gỡ thâm sâu với Người, con người có khả năng vượt qua muôn hình thức đau khổ hay thử thách của cuộc đời trần lụy bởi Đức Giêsu luôn đồng hành nâng đỡ mọi người.

Như đề cập ở trên, Thiên Chúa đến với con người theo cách thức con người không ngờ tới. Khi giảng dạy, Đức Giêsu nói: "*Ai có tai thì nghe*" (Mt 11, 15). Thiên Chúa luôn hiện diện và mời gọi mọi người gặp gỡ Người. Do đó, mọi người được mời gọi chuẩn bị tâm hồn, tạo cho mình tâm thế sẵn sàng để lắng nghe Lời Chúa. Con người cần luôn biết ngạc nhiên trước chương trình của Thiên Chúa đối với bản thân mình cũng như anh chị em đồng loại và muôn vật muôn loài. Ai không có tâm hồn 'biết ngạc nhiên' thì người đó khó có thể nhận ra thánh ý Thiên Chúa đối với bản thân mình. Thiên Chúa luôn gặp gỡ con người, vấn đề còn lại là từ phía con người chứ không phải về phía Thiên Chúa.

Con người không chỉ gặp gỡ Đức

Giêsu hay gặp gỡ Thiên Chúa qua những gì bên ngoài mà còn gặp gỡ Người từ bên trong và thể hiện hoa trái của cuộc gặp gỡ đó bằng hành động. Chính Đức Giêsu nói: "*Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: 'Lạy Chúa! Lạy Chúa!' là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi*" (Mt 7, 21). Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết: "*Tôi mời gọi mọi Kitô hữu ở khắp nơi, ngay trong giây phút này, hãy làm mới lại cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Giêsu Kitô, hoặc ít ra hãy mở lòng để Người có thể gặp gỡ anh chị em*" (*Evangelii Gaudium* 3). Như vậy, mọi người cần gặp gỡ Người tận đáy sâu của lòng mình để được Người biến đổi. Bằng không, chỉ nghe về Đức Giêsu hay biết Đức Giêsu qua 'chữ nghĩa' thì chưa đủ. Tương tự như vậy, đọc và suy niệm lời của Đức Giêsu mà thôi thì chưa đủ mà còn phải mở lòng để lời của Đức Giêsu biến đổi bản thân mình. Gặp gỡ Thiên Chúa, gặp gỡ Đức Giêsu qua kinh nghiệm nội tâm chứ không qua kinh nghiệm khả giác.

Gặp gỡ cá vị với Đức Giêsu là điều kiện không thể thiếu được để có thể đi vào các cuộc gặp gỡ liên vị khác. Tiến trình gặp gỡ liên vị (the process of interpersonal encounter) với Thiên Chúa và với nhau cho phép con người ý thức hơn về sự hiện diện và hoạt động của Thiên Chúa đối với bản thân cũng như đối với anh chị em đồng loại. Đồng thời, tiến trình này giúp con người ý thức hơn về việc không ngừng đến với nhau và tương trợ lẫn nhau trong tình bác ái chân thành. Nhờ đó, tất cả cùng nhau kiến tạo môi trường gặp gỡ để xây dựng ngôi nhà chung trong đó tự do của con người ngày càng được coi trọng, phẩm giá con người được đề cao và sự sống con người được bảo vệ.

Chúng ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa khi chúng ta cùng lên núi với Người như Ápraham, Môsê, Êlia, như ba môn đệ trên núi Tabo; chúng ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa khi chúng ta

'diện đối diện' với chính mình, với anh chị em, với muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo cách trung tín nhất. Chúng ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa khi chúng ta cùng xuống núi theo lời của Đức Giêsu (Mt 17, 1-9; Mc 9, 2-9; Lc 9, 28-36); chúng ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa khi chúng ta cúi xuống với anh chị em chúng ta; chúng ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa khi chúng ta biết quan tâm nhiều đến bức tranh của Giáo Hội, của gia đình nhân loại, của gia đình thế giới thụ tạo hơn là bức tranh nhỏ của 'cái tôi ích kỷ của mình'. Chúng ta có thể gặp gỡ Thiên Chúa khi chúng ta biết ở lại trong Người như Đức Giêsu dạy các môn đệ trước khi bước vào cuộc khổ nạn.

Ai nhận thức rằng mình tội lỗi, bất xứng xấu xa và rằng mình cần sự tha thứ và nâng đỡ của Thiên Chúa thì mới có thể nhận thức sự cần thiết phải gặp gỡ Đức Giêsu, để nhờ Người mà được hòa giải với Thiên Chúa, với anh chị em và với muôn vật muôn loài trong thế giới thụ tạo. Trong hành trình loan báo Tin Mừng Đức Giêsu nói: *"Người khỏe mạnh không cần thầy thuốc, người đau ốm mới cần. Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi sám hối ăn năn"* (Lc 5, 31-32). Người biết nhận thức những giới hạn của bản thân cũng là người biết cậy dựa vào tình thương hải hà của Thiên Chúa, đồng thời, có khả năng cảm nghiệm tình thương ấy. Nhờ đó, họ biết cộng tác với Thiên Chúa trong việc biến đổi bản thân để có thể cộng tác với Người trong việc biến đổi đời sống của anh chị em đồng loại.

Gặp gỡ và cộng tác là hai chủ đề phổ biến trong mọi nền văn hóa trên thế giới. Khi con người không thể gặp gỡ thì cũng không thể cộng tác. Khi con người cộng tác với nhau mà không đặt nền tảng trên cuộc gặp gỡ chân thành, sự cộng tác ấy dễ rơi vào nguy cơ đổ vỡ vì mỗi bên chỉ theo đuổi các chủ trương và quyền lợi riêng, không còn lưu tâm đến lợi ích chung của những người cộng tác. Trong diễn từ trước đám đông của thời Giáo Hội sơ khai, Thánh Têphanô ngỏ lời với các thành viên của Thượng Hội Đồng Do Thái (Sanhedrin) tại Giêrusalem như sau: *"Hỡi những người cứng đầu cứng cổ, lòng và tai không cắt bì, các ông luôn luôn chống lại Thánh Thần. Cha ông các ông thế nào, thì các ông cũng vậy. Có Ngôn Sứ nào mà cha ông các ông không bắt*

bớ? Họ đã giết những vị tiên báo Đấng Công Chính sẽ đến; còn các ông, nay đã trở thành những kẻ phản bội và sát hại Đấng ấy" (Cv 7, 51-52). Lời của thánh nhân cho thấy rằng những người đang đồng lòng bách hại Ngài cũng là hậu duệ của những kẻ đã khước từ lời mời gọi gặp gỡ của Thiên Chúa qua các sứ giả của Người trong quá khứ. -

Ơn cứu độ của mọi người trong gia đình nhân loại được Đức Giêsu thực hiện 'một lần cho tất cả'. Tuy nhiên, cuộc gặp gỡ Đức Giêsu không phải là cuộc gặp gỡ một lần cho tất cả. Bởi vì, sống giữa trần gian, con người luôn phải đương đầu với nhiều hình thức khó khăn, chẳng hạn như những khó khăn nảy sinh từ đời sống cá nhân, gia đình, xã hội; những khó khăn nảy sinh từ giới hạn của không gian, thời gian, sức khỏe; những khó khăn nảy sinh từ muôn hình thức bóng tối của ma quỷ, thế gian, xác thịt. Đó là lý do tại sao mọi người được mời gọi gặp gỡ Đức Giêsu và tái gặp gỡ Người luôn mãi. Nói cách khác, gặp gỡ Đức Giêsu là một tiến trình hơn là một biên cố bởi vì đây là cuộc gặp gỡ liên li, cuộc gặp gỡ hướng tới đời sống vĩnh cửu trong Nước Thiên Chúa. Như vậy, gặp gỡ và tái gặp gỡ luôn là tiến trình không gián đoạn của các môn đệ và Tông Đồ Đức Giêsu giữa gia đình nhân loại.

Trong thời đại kỹ thuật số (the digital age), sự tương tác giữa các cá nhân, các hình thức tập thể cũng như các nền văn hóa diễn ra nhanh chóng và thuận tiện. Đây là điều kiện tốt để các Kitô hữu gia tăng 'tần suất gặp gỡ' với anh chị em mình. Những cuộc gặp gỡ này sẽ mang lại lợi ích thiết thực cho mọi người và tạo điều kiện cho sự hiểu biết lẫn nhau cũng như sự cần thiết để hợp tác với nhau hầu có thể mở ra những khả năng mới mẽ giúp con người ngày càng sống xứng hợp hơn với phẩm giá của mình. Sự gặp gỡ không chỉ xây dựng tình yêu thương và liên đới mà còn làm phát sinh những thách đố đòi hỏi mọi người phải đồng tâm chung sức giải quyết hầu mang lại lợi ích cụ thể cho từng cá nhân cũng như các hình thức cộng đoàn trong xã hội loài người. Quả thật, sự gặp gỡ trong thời đại kỹ thuật số có thể làm cho con người 'sa chước cám dỗ' khi con người không biết sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông cách hữu hiệu để định dạng đời sống nội tâm mình.

Trong Tông Huấn 'Đức Kitô Đang Sống' (*Christus Vivit*, 2019), Đức Giáo Hoàng Phanxicô mời gọi các bạn trẻ hãy thiết lập tương quan trực tuyến với Đức Giêsu, nối mạng với Đức Giêsu (online with Christ), hãy gặp gỡ Đức Giêsu vì Người luôn ở bên cạnh, luôn trung tín với giao ước của Người; hãy ở lại trong Người, hãy làm bạn với Người để qua Người, các hình thức gặp gỡ khác sẽ đem lại kết quả tốt đẹp (*Christus Vivit*, 154).

4.3 Loan Báo Tin Mừng Đường Gặp Gỡ Của Đức Giêsu.

Buổi đầu loan báo Tin Mừng, Đức Giêsu gặp gỡ Simôn (sau này Người đổi tên Thành Phêrô) và Anrê, Người nói với họ: *"Các anh hãy theo tôi, tôi sẽ làm cho các anh thành những kẻ lưới người như lưới cá"* (Mc 1, 17). Cùng với các môn đệ thân tín khác, họ đã rời bỏ người thân, nhà cửa, nghề nghiệp, thói quen để theo Người và được Người hướng dẫn hầu tiếp tục sứ mệnh loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa cho anh chị em đồng loại. Trước khi về trời, Đức Giêsu Phục Sinh nói với các môn đệ: *"Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo"* (Mc 16 15). Lời của Đức Giêsu đối với các môn đệ thân tín của Người xưa kia cũng là lời của Người đối với các Kitô hữu hôm nay, nghĩa là việc loan báo Tin Mừng luôn là ưu tiên hàng đầu cho những ai nhìn nhận Đức Giêsu là Chúa, là Thầy và là Bạn của mình trong gia đình nhận loại.

Môn đệ và Tông Đồ của Đức Giêsu là người được mời gọi đến gặp gỡ, ở lại để được Người dạy dỗ và sai đi loan báo Tin Mừng. Bởi vì, Tin Mừng Đức Giêsu là Tin Mừng cho mọi người, trong mọi thời và khắp mọi nơi. Nhờ Đức Giêsu, cuộc đời của họ đã hoàn toàn biến đổi, từ 'người lưới cá' thành 'người lưới người', góp phần mình trong việc biến đổi cuộc đời của nhiều người khác. Gặp gỡ Đức Giêsu cách chân thành luôn đem đến những sự biến đổi tận căn. Chẳng hạn, các môn đệ đầu tiên của Đức Giêsu vốn là những người tầm thường nhưng nhờ gặp gỡ Đức Giêsu, họ đã trở thành những người có sứ vụ đặc biệt trong việc ở lại với Đức Giêsu để học hỏi, tích lũy kinh nghiệm và trở thành những sứ giả tiếp tục sứ mệnh của Đức Giêsu hầu đem lại ơn cứu độ cho muôn người.

Sau khi phục sinh, Đức Giêsu đã gặp gỡ các môn đệ của Người, đặc

biệt là Maria Mácđala, Phêrô, Gioan, người môn đệ được Đức Giêsu yêu mến. Đức Giêsu cũng gặp gỡ những môn đệ khác không thuộc Nhóm Mười Hai, chẳng hạn như hai môn đệ trên đường Emmau, một môn đệ có tên là Colôpát, còn người kia thì không được nhắc tên. Các trình thuật Tin Mừng không cho chúng ta biết bất cứ điều gì về hai môn đệ này. Một số nhà chú giải Kinh Thánh cho rằng ai cũng có thể đặt mình vào vị trí của hai môn đệ Emmau để lắng nghe Đức Giêsu giải thích Kinh Thánh, cùng nhau cử hành Bí Tích Thánh Thể và cộng tác với Người trong việc loan báo Tin Mừng.

Trình thuật sách Tông Đồ Công Vụ cho chúng ta biết, nhờ gặp gỡ Đức Giêsu Phục Sinh, Thánh Phaolô đã hoán cải và trở nên vị Tông Đồ loan báo Tin Mừng cách hiệu quả nhất. Ngài kể hành trình của Ngài như sau: Khi Ngài đang mãi mê bắt trời những ai theo Đức Giêsu để giải về Giêrusalem thì có luồng sáng từ trời bao phủ và Ngài ngã xuống đất. Bỗng Ngài nghe tiếng của Đức Giêsu Phục Sinh: "*Saum, Saun, tại sao ngươi bắt bớ Ta?*" (Cv 9, 4). Ở Đamát, một người có tên là Khanania được Chúa sai phái đến với Phaolô và nói: "*Anh Saun, Chúa đã sai tôi đến đây, Người là Đức Giêsu, Đáng đã hiện ra với anh trên đường anh tới đây. Người sai tôi đến để anh lại thấy được và để anh được đây Thánh Thần*" (Cv 9, 17). Sau khi chịu Phép Rửa, Phaolô bắt đầu loan báo Đức Giêsu và Tin Mừng của Người trong các Hội Đường. Cho dù không phải là môn đệ được Đức Giêsu trực tiếp giảng dạy trong hành trình Người loan báo Tin Mừng như các môn đệ khác, Phaolô đã trình bày căn tính, đời sống và sứ mệnh của Đức Giêsu cách sâu xa và đầy đủ nhất. Cuộc gặp gỡ Đức Giêsu đã làm cho tâm trí Phaolô hoàn toàn biến đổi: Từ người bắt bớ các Kitô hữu thành người kêu gọi mọi người trở thành Kitô hữu. Hơn nữa, Ngài đã minh chứng cho Tin Mừng mà Ngài loan báo bằng chính cái chết tử đạo theo khuôn mẫu Đức Giêsu. Với Thánh Phaolô, loan báo Tin Mừng luôn là trung tâm của đời sống Ngài: "*Khôn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng*" (1 Cr 9, 16).

Ai gặp gỡ Đức Giêsu cách chân thành đều nhận ra tình yêu huyền diệu của Người đối với bản thân mình, đồng thời, được thôi thúc cộng tác với

Người trong việc loan báo Tin Mừng cho anh chị em đồng loại. Trong Bữa Ăn Cuối Cùng trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Đức Giêsu nói với các môn đệ rằng: "*Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: Là anh em có lòng yêu thương nhau*" (Ga 13, 34-35). Giới Răn Mới của Đức Giêsu là yêu anh chị em mình theo như Đức Giêsu đã yêu, yêu đến nỗi gọi các môn đệ cũng như mọi người trong gia đình nhân loại là bạn và hy sinh tính mạng vì bạn hữu mình (Ga 15, 12-15). Trong Thông điệp 'Đấng Cứu Chuộc Con Người' (*Redemptor Hominis*, 1979), Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II viết: "*Con người không thể sống mà không có tình yêu. Con người vẫn là một hữu thể không thể hiểu nổi chính mình, đời sống của họ mất ý nghĩa, nếu tình yêu không được tỏ bày cho họ, nếu họ không gặp gỡ tình yêu, nếu họ không cảm nghiệm và chiêm hữu tình yêu ấy, nếu họ không tham dự cách thân mật vào trong tình yêu đó*" (*Redemptor Hominis* 10). Đây chính là tình yêu của Thiên Chúa được biểu lộ nơi Đức Giêsu và ai gặp gỡ tình yêu này thì bản thân được biến đổi và nhận ra sự cần thiết trong việc giúp người khác biến đổi trong tình yêu của Người.

Như đề cập ở trên, trong Cựu Ước, ai gặp gỡ Thiên Chúa cách chân thành thì được biến đổi và trở nên sứ giả của Người. Trong Tân Ước cũng vậy, ai tâm thành gặp gỡ Đức Giêsu thì được biến đổi và trở thành môn đệ và Tông Đồ thực thụ của Người trong việc loan báo Tin Mừng. Họ nhận diện cách rõ nét hơn đặc sủng và ơn gọi cụ thể của mình, đồng thời, đổi theo đặc sủng và ơn gọi ấy hầu làm cho bản thân ngày càng được tiến triển lành mạnh trong hành trình bước theo Đức Giêsu. Người có kinh nghiệm gặp gỡ Đức Giêsu cũng là người có kinh nghiệm gặp gỡ anh chị em cũng như muôn vật muôn loài cách xứng hợp. Kinh nghiệm gặp gỡ Đức Giêsu giúp mọi người nhận ra căn tính, đời sống và sứ mệnh của bản thân cách tỏ tường hơn. Kinh nghiệm gặp gỡ Đức Giêsu trong đời sống cá nhân giúp mỗi người thể hiện trong đời sống của các cộng đoàn mà mình tham dự.

Một trong những phương pháp

quan trọng trong việc loan báo Tin Mừng là gặp gỡ nhau, có kinh nghiệm về nhau cũng như kinh nghiệm của cộng đoàn đức tin trước khi có thể công bố nội dung đức tin cho anh chị em đồng loại. Đây là 'phương pháp của Đức Giêsu' khi gửi các môn đệ từng hai người một để họ có thể gặp gỡ nhau trước khi gặp gỡ những người khác (Lc 10, 1). Như đề cập ở trên, nhờ gặp gỡ Đức Giêsu cách chân thành, các Kitô hữu cũng gặp gỡ anh chị em mình cách xứng hợp. Đặc biệt, khi các Kitô hữu ý thức rằng gặp gỡ nhau và sống cùng nhau cách chân thành đã là lời loan báo Tin Mừng cách hữu hiệu rồi. Điều này đã được biểu lộ rõ nét trong Giáo Hội sơ khai khi những người chưa tin vào Đức Giêsu đã nói về các Kitô hữu: "*Hãy xem, họ yêu thương nhau biết bao; hãy xem, họ sẵn sàng chết vì nhau*" [Vide, inquit, ut invicem se diligent; vide, ut pro alterutro mori sint parati] (Tertullian, *Apology* 39).

Ai gặp gỡ Đức Giêsu thì cũng nhận ra rằng cuộc đời là chuyến đi trong sự hiện diện và hoạt động của Người, 'Đáng xưa thật xưa mà luôn mới mẻ' (Augustine, *Confessions* X, 27.38). Do đó, điều cần thiết là luận ý thức về những cách thức mới để sống đời Kitô hữu (the new way of being Christians). Điều này có nghĩa rằng các Kitô hữu cần hiệp thông với Đức Giêsu, sống đời chúng ta Tin Mừng, ý thức về tinh thần nhập thể giữa các môi trường văn hóa khác nhau, đối thoại với mọi người, ý thức về tinh thần phục vụ, đặc biệt, đến với những người nghèo khổ. Quả thật, cuộc gặp gỡ Đức Giêsu phải có âm hưởng ngay trong cuộc sống của các Kitô hữu và được lan tỏa tới những người xung quanh, bằng không, sự gặp gỡ đó chưa được hoàn thành (Is 55, 10-11).

Công Đồng Vatican II khẳng định: "*Hết mọi tin hữu đều có bốn phận rất cao cả là hoạt động để mọi người trên khắp hoàn cầu nhận biết và đón nhận Phúc Âm cứu độ của Chúa*" (AA 3). Mở đầu Tông Huân 'Niềm Vui Của Tin Mừng' (*Evangelii Gaudium*, 2013), Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết: "*Niềm vui của Tin Mừng tràn ngập tâm hồn và cuộc sống của tất cả những ai gặp gỡ Đức Giêsu. Những ai đón nhận lời mời gọi cứu độ của Người được giải thoát khỏi tội lỗi, sầu khổ, sự trống vắng nội tâm và cô đơn. Với Đức Kitô, niềm vui không ngừng được sinh ra mới mãi*"

(*Evangelii Gaudium* 1). Tiếp tục tinh thần của Công Đồng Vatican II, Đức Giáo Hoàng Phanxicô viết: "*Mỗi Kitô hữu là một nhà loan báo Tin Mừng, trong mức độ mà người ấy đã gặp gỡ tình yêu của Thiên Chúa nơi Đức Giêsu Kitô: Chúng ta không còn nói rằng mình là 'môn đệ' và 'người loan báo Tin Mừng' như hai thực tại tách biệt, nhưng đúng hơn, chúng ta luôn là những môn đệ loan báo Tin Mừng*" [*missionary disciples*] (*Evangelii Gaudium* 120). Như vậy, gặp gỡ Đức Giêsu, cảm nhận và thực thi giáo huấn của Người là điều kiện tiên quyết để được hưởng ơn cứu độ. Đồng thời, những ai đi vào mối tương quan thân mật với Đức Giêsu như thế thì được thôi thúc loan báo Tin Mừng của Người cho anh chị em mình.

Trong sách Ngôn Sứ Isaia, cộng đoàn Xion (Giêrusalem) được nhân cách hóa và Đức Chúa mời gọi họ như sau: "*Hãy nới rộng lều người đang ở, căng các tấm bạt ra, đừng hẹp lòng hẹp dạ. Nói đây thêm dài thêm, đóng cọc lều cho chắc, vì người sẽ tràn ra hai bên tả hữu, dòng dõi người sẽ thừa kế các dân tộc và đến ở trong các thành bỏ hoang*" (Is 54, 2-3). Giãn nhà, nới lều, căng bạt là những hình ảnh thôi thúc Giáo Hội mời gọi con cái mình đón nhận Tin Mừng, sống theo Tin Mừng và loan báo Tin Mừng cho mọi người với niềm xác tín rằng, không ai bị bỏ rơi, không ai bị loại trừ, không ai là 'dân ngoại' trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Bởi vì, chương trình của Đức Giêsu là chương trình phổ quát (universal plan); ơn cứu độ của Đức Giêsu là ơn cứu độ phổ quát (universal salvation), thể hiện ý muốn cứu độ phổ quát của Thiên Chúa (God's universal salvific will). Theo Công Đồng Vatican II: "*Giáo Hội [của Đức Giêsu] chỉ kết thúc trong vinh quang trên trời, khi thời cải tạo mọi sự đến và khi toàn thể vũ trụ cùng với loài người được thiết lập toàn vẹn trong Chúa Kitô, vì vũ trụ liên kết mật thiết với con người và nhờ con người đạt được cùng đích của mình*" (LG 48).

5. Kết Luận.

Những trình bày trên đây giúp chúng ta xác tín vững chắc rằng ngay cả khi con người vô ơn, kiêu ngạo, bất tuân phục và tội lỗi xâm nhập vào trần gian, tình yêu của Thiên Chúa đối với con người vẫn luôn bền vững. Tình yêu đó được thể hiện qua việc Thiên Chúa không ngừng gặp gỡ và mời gọi

con người đi vào mối thông hiệp với Người. Đặc biệt, Thiên Chúa đã chọn Ápraham và qua ông, giao ước giữa Thiên Chúa và dân Người được thiết lập. Theo dòng lịch sử, Thiên Chúa luôn gặp gỡ, đồng hành và hướng dẫn dân Người để giúp họ đón nhận, sống và thực thi thánh ý Người.

Khi thời gian tới hồi viên mãn, Đức Giêsu là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa đã đến trần gian để gặp gỡ mọi người trong gia đình nhân loại. Nơi Người, bản tính Thiên Chúa và bản tính con người nên một với nhau. Vì thế, Người vừa thể hiện mình là Thiên Chúa toàn năng, toàn thiện, toàn mỹ, vừa là con người với những giới hạn, đau khổ và bấp bênh của đời sống nhân sinh như bao người khác. Nơi Người diễn ra sự gặp gỡ giữa Thiên Chúa vô biên và con người hữu hạn, Thiên Chúa vô hình và con người hữu hình, Thiên Chúa hằng sống và con người phải chết. Mang lấy bản tính con người (tiêu vũ trụ), Đức Giêsu không chỉ cứu độ con người mà còn biến đổi những gì liên quan đến con người nơi toàn bộ công trình do tay Người tác tạo.

Trong hành trình loan báo Tin Mừng Nước Thiên Chúa, Đức Giêsu đã gặp gỡ mọi người thuộc nhiều tầng lớp khác nhau trong xã hội: Người gặp gỡ đám đông dân chúng, các kinh sư và những người Phariseu, các vị lãnh đạo Do Thái cũng như những người thuộc các dân tộc khác. Đặc biệt, Người gặp gỡ những người bệnh tật, bị quỷ ám cũng như muôn hình thức đau khổ mà gia đình nhân loại phải gánh chịu. Người đến với những ai nghèo khó, buồn phiền, bị bỏ rơi trong xã hội. Sứ điệp trọng tâm của Người là mời gọi mọi người hoán cải và đón nhận Tin Mừng Nước Thiên Chúa mà Người loan báo và minh chứng bằng đời sống và hành động thâm đượm tinh thần hy sinh, bác ái. Đặc biệt, Người đã thiết lập Giáo Hội, Thân Thể Mầu Nhiệm của Người, trên nền tảng các Tông Đồ để Giáo Hội tiếp tục sứ mệnh gặp gỡ của Người cho đến tận thế.

Trước khi bước vào cuộc khổ nạn, Đức Giêsu cho các môn đệ biết Người là Đường của Thiên Chúa giữa gia đình nhân loại để dẫn đưa mọi người về với Gia Đình Thiên Chúa. Đường Đức Giêsu là Đường Gặp Gỡ: Đường cho phép con người gặp gỡ Thiên Chúa, gặp gỡ nhau và gặp gỡ muôn vật muôn loài cách xứng hợp

nhất. Do đó, mọi người được mời gọi đến với Đường Đức Giêsu, đi trên Đường Đức Giêsu và loan báo Đường Đức Giêsu cho anh chị em mình. Gặp gỡ Đức Giêsu giúp mọi người nhận thức sự cần thiết phải tuân giữ thánh ý Người và cộng tác với Người trong việc biến đổi bản thân hầu có thể trở nên khí cụ hữu hiệu của Người khi gặp gỡ anh chị em mình cũng như vạn vật. Ước gì lời dạy của Thánh Phaolô luôn vang vọng trong tâm trí của con cái gia đình nhân loại: "*Chỉ có một Thiên Chúa, chỉ có một Đấng trung gian giữa Thiên Chúa và loài người: Đó là Đức Kitô Giêsu, Đấng đã tự hiến làm giá chuộc mọi người*" (1 Tm 2, 5-6).

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

Tiếp theo tr. 4: Bản dịch Tổng Huấn ...

không chỉ là nơi ẩn náu khỏi trần thế, mà còn là trường học nơi người ta học cách phục vụ trần thế tốt hơn. Ở bất cứ đâu các nam nữ đan sĩ mở cửa đón nhận người nghèo, thì ở đó Giáo Hội – với lòng khiêm nhường và kiên định – đã cho thấy rằng việc chiêm niệm không loại trừ lòng thương xót, nhưng đòi hỏi lòng thương xót như là hoa trái tinh khôi nhất của nó.

Giải phóng tù nhân.

59. Từ thời các Tông Đồ, Giáo Hội đã xem việc giải phóng những người bị áp bức là một dấu chỉ của Nước Thiên Chúa. Chính Chúa Giêsu khi bắt đầu sứ vụ công khai của Người đã công bố: "Thần Khí của Chúa ngự trên tôi, vì Ngài đã xức dầu tấn phong tôi, sai tôi đi loan báo Tin Mừng cho người nghèo khó. Ngài sai tôi đi công bố sự giải thoát cho kẻ bị giam cầm" (Lc 4, 18). Các Kitô hữu tiên khởi, ngay cả trong những hoàn cảnh bấp bênh, vẫn cầu nguyện và hỗ trợ cho các anh chị em mình đang bị giam cầm, như sách Công Vụ Tông Đồ (x. 12, 5; 24, 23) và nhiều văn liệu của các Giáo Phụ đã chứng thực. Sứ mạng giải phóng này đã tiếp tục qua các thế kỷ bằng những hành động cụ thể, đặc biệt khi thảm kịch nô lệ và tù đầy đã in dấu trên toàn thể xã hội.

60. Thời gian giữa cuối thế kỷ 12 và đầu thế kỷ 13, khi nhiều Kitô hữu bị bắt làm nô lệ trong chiến tranh, hai dòng tu đã xuất hiện: Dòng Chúa Ba Ngôi và các Tù Nhân (Trinitarians), do Thánh Gioan thành Matha và Thánh Phêlich thành Valois sáng lập,

và Dòng Đức Trinh Nữ Maria Thương Xót (Mercedarians), do Thánh Phêrô Nolasco sáng lập với sự hỗ trợ của Thánh Raymond Peñafort thuộc dòng Đa minh. Các cộng đoàn những người thánh hiến này ra đời với đặc sủng chuyên biệt là giải phóng các Kitô hữu bị bắt làm nô lệ, trao tài sản của mình để chuộc lại những người bị bắt ấy [46], và nhiều trường hợp trao hiến chính mạng sống của mình để đánh đổi như thế. Dòng Chúa Ba Ngôi, với khẩu hiệu *Gloria tibi Trinitas et captivis libertas (tôn vinh Chúa Ba Ngôi, và tự do cho những người bị giam cầm)*, và dòng Mercedarians, đã thêm lời khẩn thứ tự [47] vào các lời khẩn khó nghèo, khiết tịnh và vâng phục, đã chứng tỏ rằng lòng bác ái có thể rất anh hùng. Việc giải phóng các tù nhân là một diễn tả của tình yêu Ba Ngôi: một Thiên Chúa giải thoát không chỉ khỏi ách nô lệ thiêng liêng mà còn khỏi sự áp bức cụ thể. Hành động giải cứu một người khỏi ách nô lệ và tù đầy được xem như sự nối dài hy lễ cứu chuộc của Chúa Kitô, Đấng đổ máu ra làm giá cứu chuộc chúng ta (x. 1Cr 6, 20).

61. Linh đạo nguyên thủy của các dòng tu này cắm rễ thâm sâu trong việc chiêm ngắm thập giá. Chúa Kitô là Đấng Cứu Chuộc tuyệt hảo của các tù nhân, và Giáo Hội, Thân Thể của Người, kéo dài mầu nhiệm này trong thời gian. [48] Các tu sĩ không xem việc cứu chuộc là một hành động chính trị hay kinh tế, mà là một hành vi gần như Phụng Vụ, là sự dâng hiến chính mình một cách Bí Tích. Nhiều người đã hiến dâng thân xác mình để thay thế các tù nhân, thực sự chu toàn giáo huấn: “Không có tình yêu nào cao cả hơn tình yêu của người đã hy sinh mạng sống mình vì bạn hữu” (Ga 15, 13). Truyền thống của các dòng tu này vẫn không hề kết thúc. Ngược lại, nó đã truyền cảm hứng cho những dạng hành động mới khi đứng trước các hình thức nô lệ hiện đại: buôn người, lao động cưỡng bức, bóc lột tình dục và nhiều hình thức lệ thuộc khác. [49] Bác ái Kitô Giáo có sức giải phóng khi nó nhập thể. Tương tự như vậy, sứ mạng của Giáo Hội, khi trung thành với Chúa của mình, là luôn luôn công bố sự giải phóng. Ngay cả ngày nay, khi “hàng triệu người – trẻ em, phụ nữ và nam giới ở mọi lứa tuổi – bị tước đoạt tự do và buộc phải sống trong những tình cảnh giống như nô lệ,” [50] di sản ấy được tiếp nối bởi

các dòng tu này và các hội dòng khác hoạt động ở các vùng ngoại vi đô thị, các khu vực xung đột và các tuyến đường di cư. Khi Giáo Hội cúi xuống để bẻ gãy những xiềng xích mới trói buộc người nghèo, Giáo Hội trở thành một dấu chỉ Vượt Qua.

62. Chúng ta không thể kết thúc suy tư này về những người bị tước đoạt tự do mà không đề cập đến những người trong các nhà tù và trại giam khác nhau. Về vấn đề này, chúng ta nhớ lại lời Đức Thánh Cha Phanxicô nói với một nhóm tù nhân: “Đối với tôi, việc bước vào một nhà tù luôn là một khoảnh khắc quan trọng, bởi vì nhà tù là một nơi của nhân tính cao cả... Nhân tính bị thử thách, đôi khi bị bào mòn bởi những khó khăn, tội lỗi, phán xét, hiểu lầm, đau khổ, nhưng đồng thời cũng tràn đầy sức mạnh, khao khát được tha thứ và khao khát được cứu chuộc.” [51] Khao khát này, bên cạnh những điều khác, cũng được cuu mang bởi các dòng tu dân thân cho việc giải cứu tù nhân xét như một việc phục vụ ưu tiên đối với Giáo Hội. Như Thánh Phaolô tuyên bố: “Chính để chúng ta được tự do mà Chúa Kitô đã giải thoát chúng ta” (Gl 5, 1). Sự tự do này không chỉ là bên trong: nó thể hiện trong lịch sử như tình yêu thương chăm sóc và giải phóng chúng ta khỏi mọi xiềng xích nô lệ.

Những chứng nhân của sự nghèo khổ theo Tin Mừng.

63. Vào thế kỷ 13, trước sự phát triển của các thành phố, sự tập trung của cải và sự xuất hiện của những dạng nghèo mới, Chúa Thánh Thần đã khơi dậy một hình thức thánh hiến mới trong Giáo Hội: các dòng Hành Khất. Khác với mô hình đan tu ổn định, các tu sĩ hành khất chọn một lối sống cơ động, không sở hữu tài sản riêng hay chung, hoàn toàn phó thác cho sự quan phòng. Họ không chỉ phục vụ người nghèo: họ trở nên nghèo cùng với người nghèo. Họ coi thành phố như một sa mạc mới và những người bị gạt ra ngoài lề xã hội như những bậc thầy tâm linh mới. Các dòng này, như dòng Phanxicô, dòng Đa Minh, dòng Augustinô và dòng Cát Minh, đại diện cho một cuộc cách mạng Phúc Âm, trong đó lối sống giản dị và nghèo khổ trở thành một dấu chỉ Ngôn Sứ cho sứ mạng, làm sống lại kinh nghiệm của cộng đoàn Kitô hữu đầu tiên (x. Công Vụ 4, 32). Chúng ta của các khất sĩ đã thách thức cả sự xa

hoa của giới giáo sĩ lẫn sự lạnh nhạt của xã hội đô thị.

64. Thánh Phanxicô Assisi đã trở thành biểu tượng của mùa xuân tâm linh này. Bằng cách đàm nhận sự nghèo khó, Ngài muốn noi gương Chúa Kitô, Đấng nghèo khó, trần truồng và bị đóng đinh. Trong Qui Luật của mình, Ngài yêu cầu “các anh em không được chiếm hữu bất cứ thứ gì, dù là nhà cửa, nơi chôn hay bất cứ thứ gì khác. Và trong tư cách những người hành hương và khách lạ trên thế gian này, phục vụ Chúa trong nghèo khổ và khiêm nhường, họ nên đi ăn xin với lòng tin tưởng, không nên xấu hổ, vì Chúa đã trở nên nghèo khổ vì chúng ta ở thế gian này.” [52] Cuộc đời của Ngài là một cuộc đời không ngừng trút rỗng chính mình: từ dinh thự đến người phung cùi, từ hùng biện đến thỉnh lặng, từ sở hữu đến trao tặng tất cả. Phanxicô không thành lập một tổ chức dịch vụ xã hội, mà là một đời sống huynh đệ theo Tin Mừng. Ngài nhìn thấy nơi người nghèo là những anh chị em mình, những hình ảnh sống động của Chúa. Sứ mạng của Ngài là ở bên họ, và Ngài làm như thế với một tình liên đới vượt qua các khoảng cách, và với một tình yêu thương đầy trắc ẩn. Sự nghèo khổ của Phanxicô mang tính tương quan: nó giúp Ngài trở thành người thân cận, ngang hàng hay thậm chí thấp kém hơn những người khác. Sự thánh thiện của Ngài phát tỏa từ niềm xác tín rằng người ta chỉ có thể thực sự đón nhận Chúa Kitô bằng cách quảng đại hiến thân cho anh chị em mình.

65. Thánh Clara thành Assisi, được Thánh Phanxicô truyền cảm hứng, đã thành lập Dòng Các Bà Nghèo, sau này được gọi là Dòng Clara Nghèo. Cuộc chiến đấu thiêng liêng của Ngài cốt ở việc trung thành gìn giữ lý tưởng sống khó nghèo triệt để. Ngài từ chối các đặc ân của Giáo Hoàng vốn có thể bảo đảm sự an toàn vật chất cho đan viện của mình, và với sự kiên định Ngài đã xin được từ Đức Giáo Hoàng Gregory IX cái gọi là Đặc Quyền Nghèo Khó (*Privilegium Paupertatis*), bảo đảm quyền sống mà không cần bất kỳ của cải vật chất nào. [53] Sự lựa chọn này diễn tả niềm tin thác hoàn toàn của Ngài đặt nơi Thiên Chúa, và cho thấy Ngài ý thức rằng sự nghèo khổ tự nguyện là một hình thức của tự do và của tình Ngôn Sứ. Clara dạy các chị em của mình rằng Chúa Kitô là gia nghiệp duy nhất của họ và

không gì có thể che khuất sự hiệp thông của họ với Người. Đời sống cầu nguyện và ân dật của Thánh Nữ là một tiếng kêu chống lại tính thế tục và là sự bảo vệ thâm lặng cho những người nghèo và những người bị lãng quên.

66. Thánh Đaminh, một người cùng thời với Thánh Phanxicô, đã thành lập Dòng Anh Em Thuyết Giáo, với một đặc sủng khác nhưng vẫn giữ nguyên tính cấp tiến của lối sống. Ngài muốn rao giảng Tin Mừng với thâm quyền rút ra từ một đời sống khó nghèo, xác tín rằng Chân Lý cần những chứng tá chính trực. Gương sống nghèo khó của họ đi kèm với Lời mà họ rao giảng. Được tự do khỏi gánh nặng của cái trần gian, các tu sĩ Đaminh có thể tận tâm hơn với công việc rao giảng chính yếu của mình. Họ đến các thành phố, nhất là các trường đại học, để giảng dạy sự thật về Thiên Chúa.[54] Trong sự lệ thuộc vào người khác, họ cho thấy đức tin không bị áp đặt mà được ban tặng. Và bằng cách sống giữa những người nghèo, họ học được chân lý của Phúc Âm “từ bên dưới”, như các môn đệ của Chúa Kitô bị sỉ nhục.

67. Do đó, các dòng hành khất là một phản ứng sống động trước sự loại trừ và thờ ơ. Họ không đề xuất rõ ràng các cải cách xã hội, mà là một sự hoán cải cá nhân và cộng đồng theo logic của Nước Trời. Đối với họ, sự nghèo khó không phải là bởi khan hiếm của cải, mà là một lựa chọn tự do; chính mình trở nên bé mọn để tiếp đón những người bé mọn. Như Thomas Celano đã nói về Phanxicô: “Ngài cho thấy Ngài rất mực yêu thương người nghèo... Ngài thường cởi áo mình để trao cho người nghèo, những người mà Ngài muốn trở nên giống họ.”[55] Những người hành khất trở thành biểu tượng của một Giáo Hội lữ hành, khiêm nhường và huynh đệ, sống giữa người nghèo không phải để chiếu rọi cái đạo mà là để thể hiện căn tính đích thực của mình. Họ dạy chúng ta rằng Giáo Hội là ánh sáng khi Giáo Hội từ bỏ mọi thứ, và rằng sự thánh thiện đi xuyên qua một trái tim khiêm nhường hiện mình cho những người hèn mọn nhất giữa chúng ta. (còn tiếp)

(Đọc tiếp BTDL/CN 6 TN)

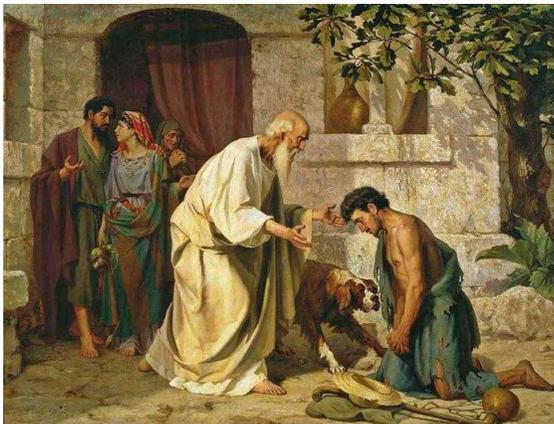
<Giáo Hội và việc giáo dục người nghèo>



LỜI CHỦ CHĂN

Tháng 04 năm 2019

KHỦNG HOẢNG LẠM DỤNG TÌNH DỤC VÀ LÒNG THƯƠNG XÓT



(Tiếp theo BTDL/CN 4 TN)

2.-Thái độ dưới ánh sáng Đức Tin.

Đứng trước hoàn cảnh cụ thể và phức tạp, mỗi người sẽ phản ứng và hành động theo ánh sáng chiếu soi trong cõi lòng. Dưới ánh sáng Đức Tin, tôi xin đề nghị những tâm tình và thái độ sau đây:

a) Tin tưởng vào lời Chúa hứa cho Giáo Hội và hăng say rao truyền tình thương cứu độ.

Con lộc của tin tức về việc lạm dụng tình dục trong Giáo Hội đã làm cho nhiều người hoang mang, mất tin tưởng vào Giáo Hội và đôi khi còn bị rúng động trong lòng tin vào chính Thiên Chúa. Trong hoàn cảnh này, chúng ta sẽ giữ được an bình và hăng say, nếu chúng ta tin tưởng vào lời Chúa đã nói với Thánh Phêrô: “*Thầy bảo cho anh biết: anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên Tảng Đá này, Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực từ thân sẽ không thắng nổi.*” (Mt 16, 18).

Trong hành trình lịch sử, có những thời kỳ đen tối, Giáo Hội phải vượt biên cả, chèo chống với phong ba, bão táp, con thuyền chòng chành và xem ra Chúa vẫn ngủ (x. Mc 4, 35-41). Cho dù Chúa có ngủ, Ngài vẫn ở trên thuyền với các môn đệ của Ngài, hiện diện với tất cả quyền năng của Ngài và Ngài có thể dẹp tan cơn bão trong giây lát (x. Mc 4, 39-40). Điều này làm chúng ta an tâm và thúc đẩy chúng ta hăng say loan truyền tình yêu cứu độ của Chúa. Chỉ cần chúng ta ở với Ngài, tin tưởng vào Ngài và trung thành với Ngài và biết kêu lên như các môn đệ trong cơn bão táp: “*Thầy ơi,*

chúng ta chết đến nơi rồi.” (Mc 4, 38), hay như môn đệ Phêrô, khi thấy gió thổi mạnh và bắt đầu chìm, ông hoảng sợ la lên: “*Lạy Thầy, xin cứu con!*” (Mt 14, 30).

b) Khiêm nhường và tin tưởng.

Con cái Giáo Hội, cũng như mọi người, là những con người mang trong mình bản tính nhân loại mỏng giòn, nhưng hạnh phúc vì được cứu độ và với sức mạnh của ơn Chúa, vẫn bền bỉ nỗ lực cải thiện đời sống để nên Thánh, trong chính hoàn cảnh yếu đuối và sai lỗi của mình.

Lòng khiêm nhường nhìn nhận tội lỗi và cố gắng ăn năn hối cải là tâm tình và thái độ của người tín hữu chân chính của Chúa. Chính nhờ tâm tình và thái độ này, Giáo Hội Chúa luôn vươn lên từ những khó khăn, yếu đuối của mình và trong mọi thời đại, vẫn có nhiều tín hữu thánh thiện. Hiện nay, đại đa số hàng giáo sĩ và tu sĩ vẫn can đảm phấn đấu với chính mình để trung tín và nhiệt thành phục vụ Chúa và tha nhân.

c) Tình yêu đối với Giáo Hội.

Trong bầu khí của nhiều tin tức về lạm dụng tình dục trong Giáo Hội, giữ được tình yêu đối với Giáo Hội là một thách đố lớn lao. Đặt nền tảng trên tình yêu của chính Chúa Giêsu, Đấng đã “*yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh để thánh hóa và thanh tẩy Hội Thánh bằng nước và lời hằng sống, để trước mặt Người, có một Hội Thánh xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhăn*” (Ep 5, 25-27), mỗi Kitô hữu phải biết yêu mến Giáo Hội, diễn tả bằng tâm tình của người “*đứng bên trong*” để cảm thông, để chia sẻ và để hàn gắn, chứ không phải thái độ của người “*đứng bên ngoài*” để chỉ trích hay kết án. Tâm tình yêu thương của Chúa Kitô còn đòi chúng ta có khả năng đón nhận hy sinh và đau khổ để van nài Lòng Thương Xót của Thiên Chúa cho anh chị em lỡ lầm trong yếu đuối của họ và cho anh chị em đau đớn vì bị lạm dụng.

3.- Nguồn gốc của vấn đề và hành trình tu luyện hay tái tu luyện.

Mặc dù số giáo sĩ và tu sĩ làm lỡ là một thiểu số trong tương quan với

toàn thể hàng giáo sĩ và tu sĩ, nhưng nói theo Đức Thánh Cha Phanxicô, trong diễn từ bế mạc Hội Nghị Bảo Vệ Trẻ Vị Thành Niên trong Giáo Hội, ngày 24.02.2019, “*trong Giáo Hội mà xuất hiện dù chỉ một trường hợp lạm dụng mà thôi – chứ đừng nói đến chuyện nó đã tác oai tác quái – thì trường hợp đó phải được đối diện với sự nghiêm trọng nhất*”. Do đó, cần phải suy nghĩ để tìm ra nguồn gốc của vấn đề và rút ra kinh nghiệm cho hành trình tu luyện và tái tu luyện, mong cho mọi người, đặc biệt những người yếu đuối tìm được nguồn trợ lực thích hợp. Chỉ đưa ra những luật lệ mới không thôi chưa đủ, mà phải đề ra một chương trình tu luyện và tái tu luyện để mọi người có khả năng chống chọi với cơn bão của cuộc cách mạng tình dục.

Như đã nói ở trên, bên Hoa Kỳ từ năm 1920 người ta đã nói đến cuộc cách mạng tình dục và đến thập niên 60, cuộc cách mạng này bùng nổ bên các nước Âu Mỹ, rồi từ từ lan ra khắp nơi, phá đổ các luật lệ gìn giữ phong hóa liên quan đến tình dục. Sách báo, phim ảnh khiêu dâm, đồi trụy được tự do bày bán và chuyên tải khắp nơi. Hiện nay, tình trạng đang bành trướng tệ hại hơn vì được các phương tiện truyền thông đại chúng tận tụy, như điện thoại thông minh, các trang web tiếp tay, trở thành sức mạnh vũ bão, thậm chí nhập vào cả những nơi riêng tư, thậm chí kín như phòng ngủ, văn phòng làm việc. Sức mạnh này đã làm nhiều người ngã quy do tâm hồn trống rỗng vì hậu quả của ba cuộc khủng hoảng lớn trong Giáo Hội. Đó là khủng hoảng Đức Tin, khủng hoảng luân lý – thần học luân lý và khủng hoảng giáo dục.

a) Khủng hoảng Đức Tin.

Trong thời gian sau Công Đồng Vaticanô II, Giáo Hội bên Âu Mỹ rơi vào một cuộc khủng hoảng Đức Tin rất trầm trọng, được diễn tả qua ba hình thức chính yếu:

– Thay thế Thiên Chúa bằng những cuộc bàn cãi lý thuyết về Thiên Chúa. Sách báo về thần học nhiều vô kể, nhưng nhà thờ thì trống rỗng và trở thành nơi hoang vắng. Thậm chí, cả những người viết về câu nguyện cũng không cầu nguyện.

– Bị lôi cuốn vào những nhu cầu xã hội, như bệnh vực công lý và người nghèo đến độ bỏ rơi Chúa. Người nghèo, người bị áp bức chiếm chỗ của Chúa trong lòng các môn đệ của Ngài.

Từ đó phát sinh hiện tượng giáo sĩ và tu sĩ hành động và phát biểu như thể một nhà chính trị, một nhân viên hoạt động công tác xã hội.

– Dựa vào trào lưu hội nhập văn hóa và đối thoại liên tôn, người ta kéo nhau đi học cách thức câu nguyện và nguyện gắm của các tôn giáo khác, nhất là Phật Giáo và Ấn Giáo. Có những Đan viện bên Hoa Kỳ thay thế giờ Kinh Thần Tụng bằng những giờ Yoga và Zen. Việc thay thế phương thức câu nguyện, trong thực tế đã kéo theo việc thay thế đối tượng của câu nguyện. Thay vì tìm kiếm Chúa để sống kết hiệp với Ngài và thực thi thánh ý Ngài, người ta chỉ tìm sự an bình nội tâm hoặc đi vào cõi mê mông của vũ trụ.

Cả ba hình thức trên có chung một mẫu số là bỏ rơi Chúa Kitô, Đấng Cứu độ nhân loại, Đấng ban sự sống. Đây là hiện tượng Thánh Phaolô đã nói trong thư gửi tín hữu Roma: “*Tuy biết Thiên Chúa, họ đã không tôn vinh hay cảm tạ Người cho phải đạo. Trái lại, đầu óc họ suy luận viển vông và tâm trí ngu si của họ hóa ra mê muội. Họ khoe mình khôn ngoan, nhưng đã trở nên điên rồ. Thay vì Thiên Chúa vinh quang bất tử, họ đã thờ hình tượng người phạm là loài phải chết, thú vật, rắn rết.*” (Rm 1, 21-23).

Sứ Đệp độc đáo của ơn cứu độ là Thiên Chúa đã xuống thế làm người và tên Ngài là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta” (Emmanuel). Chỉ sống trong tình hiệp thông với Ngài, nhân loại mới tìm được sự sống thật. Vì vậy, điều căn bản của cuộc đời Kitô hữu, nhất là linh mục và tu sĩ là sống trong tình thân với Chúa. Nhiệm vụ của các chương trình tu luyện và tái tu luyện là dẫn đưa người thụ huấn không chỉ biết về Chúa Kitô, mà còn gặp được Ngài và hạnh phúc trong cuộc gặp gỡ với Ngài.

b) Khủng hoảng luân lý và thần học luân lý.

Những năm 1960 – 1980 là thời kỳ khủng hoảng luân lý, nhất là trong những giá trị liên quan đến tình dục. Nhiều thái độ và nếp sống mới được đề nghị ngược lại giá trị luân lý, chẳng hạn, sống thử, sống chung không ràng buộc, ngừa thai nhân tạo, phá thai, hôn nhân mở, v.v. Vấn đề trở thành trầm trọng hơn vì có những suy tư thần học về luân lý cũng chạy theo nếp sống mới, gây hoang mang cho nhiều người và ru ngủ giới trẻ chạy

theo các đam mê, nhất là thú vui tình dục. Đây là thời kỳ phát sinh những lý thuyết thần học cho rằng việc thủ dâm là bình thường, hưởng thụ tình dục là thiết yếu và là quyền lợi của con người... Đây cũng là thời kỳ phát sinh lý thuyết “*Luân lý không tội lỗi*”, theo đó không có vấn đề tội, chỉ có vấn đề tâm lý. Từ đó các cha giải tội và các cha linh hướng “thất nghiệp”, nhưng các phòng tư vấn tâm lý lại đầy khách.

Chương trình tu luyện và tái tu luyện ngày nay phải giúp cho người thụ huấn thấy rõ và dứt khoát rằng việc sử dụng cơ năng tính dục và thú vui tính dục chỉ tốt đẹp và được phép trong tương quan vợ chồng.

c) Khủng hoảng giáo dục.

Chương trình giáo dục tại các cơ sở huấn luyện của Giáo Hội (Đại Học, Chung Viện, Nhà Tập) trong thời gian này hầu hết chú tâm vào việc học lý thuyết trừu tượng. Ngay cả môn Thần Học Tu Đức cũng chỉ là những giờ học lý thuyết về các nhân đức. Hậu quả là người ta biết rất nhiều, nhưng không sống theo điều mình biết.

Việc huấn luyện ngày nay cần rút kinh nghiệm từ những thất bại của các thế hệ trước để bổ túc chương trình bằng những hướng dẫn thực tập. Trong viễn tượng này, cần quan tâm đặc biệt đến bốn điều sau đây:

– Tập làm chủ giác quan, cảm xúc và tình cảm;

– Luyện tập ý chí;

– Tập tính dứt khoát trước những thú vui tình dục;

– Luyện tập khả năng hy sinh, từ bỏ kể cả những điều được phép. Các nhà sư phạm đều đồng ý là nếu không từ bỏ được những điều được phép, sẽ không thể từ bỏ những điều không được phép.

Để kết thúc bài chia sẻ, tôi muốn mời gọi quý Cha và quý Tu sĩ dâng lời cầu xin, van nài Lòng Thương Xót của Chúa cho Giáo Hội, nhất là cho những anh chị em yếu đuối lỡ lầm để không ai mất lòng trông cậy vào tình thương của Chúa và cho các nạn nhân được ơn chữa lành. Để lời cầu xin của chúng ta đáng được Chúa lắng nghe, chúng ta hãy mặc lấy tinh thần Mùa Chay: ăn năn, thống hối và cải thiện đời sống. Hành trình Mùa Chay sẽ giúp chúng ta tìm được sự an bình và niềm hạnh phúc trong tâm hồn để chia sẻ với mọi người, cả anh chị em là nạn nhân hay phạm nhân của việc lạm dụng tình dục và mời gọi họ cùng dẫn thân canh tân đời sống của họ như

chính chúng ta đã và đang làm, để tất cả được hưởng niềm vui của Lòng Chúa Xót Thương.

Xin Mẹ Maria là Mẹ của Giáo Hội gìn giữ và che chở Giáo Hội, đặc biệt Giáo Phận chúng ta để trong mọi hoàn cảnh, chúng ta luôn là chứng nhân của Lòng Thương Xót của Chúa.

Thân mến chào quý Cha và quý Tu sĩ .

+ **Giuse Đình Đức Đạo**
Giám mục Giáo phận Xuân Lộc

“MÙA THƯỜNG NIÊN”: - HÀNH TRÌNH THĂNG TIẾN THIÊN LIÊNG GIỮA ĐỜI THƯỜNG



Vatican News (16/01/2026) - Sau lễ Chúa Giêsu chịu Phép Rửa, Giáo Hội chính thức khép lại mùa Giáng Sinh để bước vào mùa Thường Niên - giai đoạn chiếm thời lượng lớn nhất trong năm phụng vụ, với 33-34 tuần. Sự chuyển đổi này được nhận diện rõ nét qua việc thay đổi sắc phục phụng vụ từ màu trắng sang màu xanh lá cây, đồng thời không gian thờ phượng nơi các nhà thờ cũng trở lại nhịp điệu sinh hoạt ổn định hơn sau các đại lễ.

Mùa Thường niên không phải là “quãng nghỉ”, mà là hành trình cử hành trọn vẹn màu nhiệm Chúa Kitô qua nhịp sống hằng ngày. Đây chính là thời điểm để các tín hữu hiện thực hóa lời Chúa bằng sự kiên trì trong cầu nguyện và trau dồi nhận đức qua những hành động cụ thể nhất.

Sự hình thành và Bản Chất Phụng Vụ của mùa Thường Niên.

Nhìn lại hành trình hai thiên niên kỷ, mùa Thường Niên là kết quả của một quá trình tiên hóa Phụng Vụ đầy sống động, khởi nguồn từ tâm điểm là Chúa Nhật - “Ngày của Chúa”. Trong truyền thống Giáo Hội sơ khai, mỗi Chúa Nhật được cử hành như một lễ Phục Sinh hằng tuần. Niềm vui Phục Sinh ấy lớn lao đến mức các tín hữu từng có lệ cầm ăn chay và quỳ gối trong ngày này. Thánh Augustinô giải thích tư thế đứng chính là “*để tôn kính sự Phục Sinh*”, còn Thánh Basiliô coi đó là “*dấu chỉ chúng ta đã trở dậy cùng Chúa Kitô để hưởng về cõi trường sinh*”.

Cấu trúc của các tuần lễ dần định

hình rõ nét hơn từ thế kỷ VI dưới thời Thánh Grêgôriô Cả, sau đó đạt bước ngoặt vào năm 788 khi Đan Sĩ Alcuin biên soạn thêm các lời nguyện cho các Chúa Nhật sau lễ Hiện Linh và Hiện Xuống. Tuy nhiên, phải đến cuộc cải tổ lớn của Công Đồng Vaticanô II, vị thế “hạt nhân” của ngày Chúa Nhật mới thực sự được khôi phục. Hiến

Chê *Sacrosanctum Concilium*, số 106 nhấn mạnh: “*Chúa Nhật là ngày lễ rất đặc biệt phải được đề cao và in sâu vào lòng đạo đức của các tín hữu... vì đây là nền tảng và cốt lõi của cả năm Phụng Vụ*”. Do đó, các nghi thức khác không được ưu tiên hơn lễ Chúa Nhật để bảo toàn niềm vui và ý nghĩa của ngày nghỉ lễ này.

Về bản chất, mùa Thường Niên là thời gian để chiêm ngưỡng trọn vẹn dung mạo Đấng Phục Sinh đang hoạt động giữa đời thường. Quy luật tổng quát về năm Phụng Vụ (1969), số 43 đã khẳng định: “*Trong các tuần lễ này, Giáo Hội không cử hành một khía cạnh đặc biệt nào về màu nhiệm Chúa Kitô; nhưng đúng hơn, Giáo Hội cử hành chính màu nhiệm Chúa Kitô trong sự viên mãn của Người, nhất là trong các ngày Chúa Nhật*”. Như vậy, thay vì tập trung vào một biến cố riêng lẻ, mùa Thường Niên mời gọi các tín hữu tôn vinh toàn bộ Màu Nhiệm Cứu Độ xuyên suốt nhịp sống hằng ngày.

Giải mã ý nghĩa của từ “Thường Niên”.

Một điểm thú vị trong lịch sử Phụng Vụ là cụm từ “Mùa Thường Niên” hoàn toàn không xuất hiện trong bản Latinh gốc của Sách Lễ 1969. Thay vào đó, Giáo Hội sử dụng thuật ngữ *Tempus per annum* – nghĩa là “*thời gian xuyên suốt năm*”. Đây là một khởi đầu mới mẻ nhằm xóa bỏ cách gọi truyền thống dựa trên các mốc lễ Hiện Linh hay Hiện Xuống, từ đó thiết lập một khối Phụng Vụ duy nhất. Mục tiêu của sự thay đổi này là

tạo ra những Chúa Nhật ở “*trạng thái thuần khiết*”, nơi cộng đoàn cử hành toàn bộ màu nhiệm Chúa Kitô thay vì chỉ tập trung vào một khía cạnh cụ thể.

Đồng thời, Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ cũng làm rõ nguồn gốc tên gọi *Mùa Thường Niên*. “Thường Niên” không có nghĩa là ‘*bình thường*’ hay ‘*không có gì đặc biệt*’. Từ tiếng Anh *ordinary* bắt nguồn từ tiếng Latinh *ordinalis*, có nghĩa là ‘*được đánh số*’ hoặc ‘*theo thứ tự*’. Do đó, các tuần lễ trong mùa Thường Niên được tính theo số thứ tự để thể hiện trình tự liên tục của thời gian Phụng Vụ.

Nhà nghiên cứu Michael Foley cho rằng thuật ngữ “Mùa Thường Niên” thực chất được Pierre Journel – cộng tác viên của Đức Tổng Giám Mục Annibale Bugnini (1912–1982) – kiến trúc sư chính của cuộc cải cách Phụng Vụ Roma sau Công Đồng Vatican II – đưa vào sử dụng lần đầu tiên từ năm 1969.

Dưới góc nhìn sâu sắc hơn, Michael Foley lập luận rằng khi dùng thuật ngữ này, Pierre Journel đã hình dung về một “*Nghi thức chung của các mùa Phụng Vụ*” (*Ordinary of Seasons*), tương tự như “*Nghi thức Thánh Lễ*” (*Ordo Missae*). Trong một Thánh Lễ, “*Nghi Thức chung*” là những phần cốt lõi không bao giờ thay đổi (như Kinh Thương Xót hay Lời Nguyện Truyền Phép...), đóng vai trò làm khung xương vững chắc cho toàn bộ buổi cử hành. Trong ý nghĩa này, Mùa Thường Niên đóng vai trò như một “*khuôn bản mẫu*” cho sự thờ phượng – một nền tảng vững chắc và không thay đổi để từ đó các đặc tính riêng biệt của Mùa Vọng hay Mùa Chay được thêm vào.

Tuy vậy, dù hiểu theo nghĩa “*thứ tự*” để thấy một đời sống đức tin có mục đích, hay nghĩa “*bản mẫu*” để thấy tính chất không đổi của Màu Nhiệm Cứu Độ, Mùa Thường Niên vẫn luôn tràn đầy sức sống. Sắc xanh lá cây chủ đạo của mùa này chính là biểu tượng của sự tăng trưởng, đổi mới và hy vọng. Đây là lúc chúng ta nhìn ngắm Chúa Kitô như một Đấng Cứu Độ trọn vẹn, mời gọi chúng ta khám phá sự hiện diện sống động của Người trong từng nhịp sống bình dị nhất.

Thánh Josemaría Escrivá từng khẳng định mạnh mẽ: “*Thiên Chúa đang gọi bạn để phụng sự Người trong*

VỀ ĐẸP CỦA LỜI CẦU NGUYỆN

và từ những điều bình thường... Có điều gì đó thánh thiêng, điều gì đó thần linh ẩn giấu trong những tình huống bình thường nhất, và việc khám phá ra nó tùy thuộc vào mỗi người các bạn". Ngài nhấn mạnh rằng chính "cuộc sống hằng ngày chính là chất liệu bình thường để tạo nên thánh thiện". Vì vậy, Mùa Thường Niên không phải là quãng thời gian "nghỉ giải lao" khỏi đời sống thiêng liêng, mà là cơ hội quý giá để ta gặp gỡ Chúa qua việc dọn dẹp nhà cửa, lao động văn phòng, hay trong sự kiên nhẫn yêu thương dành cho những người thân yêu ngay tại gia đình mình. (còn tiếp)

(*Đọc tiếp BTDL/CN 6 TN*)

<Đổi diện với "sự hai mặt" và bí quyết thánh hóa đời thường.>

Tiếp theo tr. 5: Tiếp kiến chung 28/01/2026

hành trình của chúng ta giữa sự phức tạp của lịch sử và của cuộc sống.

Sau cùng, anh chị em rất thân mến, chúng ta hãy lắng nghe lại *Dei Verbum*, Văn Kiện tôn vinh sự đan quện giữa Thánh Kinh và Thánh Truyền: "Hai thực tại này, Văn Kiện khẳng định, nối kết và liên đới với nhau đến mức không thể tồn tại cách độc lập; và cùng nhau, mỗi thực tại theo cách riêng của mình, dưới tác động của cùng một Chúa Thánh Thần, góp phần hữu hiệu vào ơn cứu độ các linh hồn" (số 10).

Buổi Tiếp Kiến Chung kết thúc với Kinh Lạy Cha và Phép Lành Đức Thánh Cha ban.

(*Vatican News*)

Tiếp theo tr. 3: SỐNG CÓ ÍCH CHO

"Làm thân cây nến vào đời
Càng tiêu hao cháy, càng ngời vinh quang"

Nhưng tiếc thay, vì lười, vì ích kỷ, vì hèn nhát, ngọn đèn của chúng ta lu mờ dần đi và có khi tắt ngấm. Vì thiếu bác ái, thiếu lòng nhân từ nên những ai tiếp xúc với chúng ta đều cảm thấy mặn chát, khô cằn thiếu sức sống vui tươi. *Xin Chúa giúp chúng ta dám hy sinh và từ bỏ mình mỗi ngày để trở nên ánh sáng và muối men cho đời. Amen.*

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền
(Trích từ 'Cùng Nhau Suy Niệm')



"Cầu nguyện là thiết lập tình bạn với Chúa, bằng cách thường xuyên trò chuyện riêng tư với Ngài, Đấng mà chúng ta biết là yêu thương chúng ta." Đây là một trong những câu nói của Thánh Nữ Têrêsa thành Avila mà tôi yêu thích nhất, một người phụ nữ vô cùng thông thái.

Khi còn nhỏ, quan điểm của tôi về cầu nguyện rất cứng nhắc và khuôn mẫu. Nhờ sự gương mẫu của cha mẹ và các thầy cô giáo Công Giáo, tôi thuộc kinh Tin Kính, kinh Kính Mừng, kinh Lạy Cha, kinh Hãy Nhớ, kinh Sáng Danh... Bạn nói đến kinh nào là tôi biết kinh đó. Tôi thuộc lầu các hình thức cầu nguyện theo cấu trúc như kinh Mân Côi, dâng Thánh Giá và tham dự Thánh Lễ, nhưng những gì tôi trải qua lại quá an toàn hoặc ít đụng chạm tới những bộn bề của cuộc sống. Tôi lặp đây giờ Chầu Thánh Thể bằng lời kinh Mân Côi, Lectio Divina[1] hoặc các lời nguyện và suy tôn Thánh Thể, rồi sau đó nhanh chóng kết thúc giờ cầu nguyện bằng những lời nguyện cá nhân. Mặc dù tất cả các phương pháp cầu nguyện này đều tốt lành và hữu ích, nhưng chúng ta nên ưu tiên dành cho Chúa không gian để đáp lại.

Không có lời cầu nguyện nào là hoàn hảo cả. Thực tế thì đôi khi cầu nguyện có thể và trở nên lộn xộn. Giống như trong các mối quan hệ với con người, những cuộc trò chuyện có thể trở nên rối tung khi chúng ta tức giận, sợ hãi hoặc thất vọng về một tình huống hay một người nào đó. Tôi nghĩ rằng nhiều lần chúng ta cố gắng tránh những cảm xúc này trong cầu nguyện. Chúng ta nghĩ rằng mình phải thể hiện bản thân tốt nhất, hoàn hảo nhất trước mặt Chúa, nhưng đó không phải điều Ngài mong muốn. Chúa biết bản chất con người của chúng ta – Ngài dựng nên ra chúng ta – vì vậy chúng ta đừng sợ Ngài quay lưng lại khi chúng ta nói ra những thử thách và đau khổ của mình cho Ngài biết. Chúa muốn chúng ta thành thật và bày tỏ hết những mong giòn, yêu đuối với Ngài, giống như với người bạn thân nhất. Điều này có nghĩa là, đôi khi chúng ta có thể bước vào cầu



nguyện trong cơn giận dữ với Chúa vì một điều gì đó đang diễn ra trong cuộc sống của mình, hãy cứ thế mà cầu nguyện. Hãy kêu lên với

Chúa, khóc với Chúa, và sẵn sàng để Ngài đón nhận trọn vẹn con người bạn. Chỉ khi chúng ta thực sự chân thành với Chúa trong cầu nguyện thì mối quan hệ giữa ta với Ngài mới có thể phát triển. Đó là lý do tại sao chúng ta cầu nguyện, đó là để cùng có mối quan hệ với Cha trên trời.

Bây giờ, có thể bạn sẽ thắc mắc, điều này thực sự diễn ra như thế nào? Tôi có thể nói với bạn một điều chắc chắn rằng: việc cầu nguyện của mọi người mỗi khác, nhưng mục tiêu cuối cùng là đi vào sự hiện diện thánh thiêng của Chúa. Tôi khuyên bạn mỗi ngày hãy dành riêng một khoảng thời gian để trò chuyện với Chúa. Đó có thể là 30 phút trọn khi đi đến nơi làm việc, 10 phút đầu tiên của buổi sáng hoặc thậm chí 20 phút trước khi đi ngủ; nhưng hãy cố gắng dành riêng khoảng thời gian cụ thể này để cầu nguyện mỗi ngày. Bạn có thể nghĩ rằng lịch trình của mình quá bận rộn để cầu nguyện hàng ngày, nhưng thưa bạn, ngay cả Chúa Giêsu cũng dành thời gian nghỉ ngơi khỏi việc chữa bệnh, giảng dạy, rao giảng và thực hiện phép lạ để cầu nguyện. Cách cầu nguyện tốt nhất, đơn giản nhất và hiệu quả nhất là ở một mình với Chúa và nói chuyện với Ngài từ trái tim. Và tôi có thể hứa rằng khi bạn dành thời gian cho những cuộc trò chuyện này với Chúa, mọi thứ khác sẽ đi đúng hướng.

Lời khuyên khác của tôi khi bạn đi sâu hơn vào mối quan hệ với Chúa là hãy phó thác mọi sự trong cuộc sống của bạn cho Ngài. Giáo lý Hội Thánh Công Giáo số 2611 nói rằng: "Lời cầu nguyện của đức tin không hề tại ở chỗ thưa: 'Lạy Chúa, Lạy Chúa,' nhưng là sẵn lòng thi hành thánh ý của Chúa Cha. Chúa Giêsu mời gọi các môn đệ Người đem vào lời cầu nguyện sự quan tâm cộng tác vào kế hoạch của Thiên Chúa." Khi cầu nguyện, chúng ta nên trình bày mọi niềm vui, tạ ơn, thử thách, đau khổ, lo lắng và mối quan tâm, nhưng chúng ta

cũng nên sẵn sàng và mong muốn phó thác những điều đó cho Chúa, và tin rằng Ngài có một kế hoạch cho cuộc sống của chúng ta. Chúa sẽ không bỏ rơi chúng ta bơ vơ hay mãi mãi trong đau khổ vì Ngài là một Thiên Chúa nhân từ; chúng ta phải có lòng tin! Nếu bạn đang vật lộn với tư tưởng buông bỏ hoàn toàn, tôi khuyên bạn nên đọc Kinh Cầu Tín Thác, làm tuần Cửu Nhật dâng mình cho Chúa Giêsu, hoặc thậm chí chỉ cần chiêm ngắm linh ảnh Lòng Chúa Thương Xót: Lạy Chúa Giêsu, con tín thác vào Chúa.

Tôi cũng muốn nhân cơ hội này để củng cố sự tốt lành và cần thiết của việc cầu nguyện theo cấu trúc trong cuộc sống của chúng ta. Tôi không đề nghị bạn từ bỏ Kinh Mân Côi hay Chuỗi Lòng Chúa Thương Xót, bởi vì đây là những công cụ cầu nguyện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sự hiện diện của chúng ta nơi Nước Trời. **Tôi muốn lưu ý rằng những công cụ thánh thiện này không phải là mục đích cuối cùng.** Tôi khuyến khích bạn mở lòng cho Chúa Thánh Thần hướng dẫn lợi cầu nguyện của bạn, và đừng để lợi cầu nguyện theo cấu trúc trở thành phương tiện duy nhất để chúng ta gặp gỡ Thiên Chúa.

Lời khuyên cuối cùng của tôi là hãy cầu xin những điều lớn lao. Không có ước muốn nào là quá lớn đối với Chúa, vì vậy hãy cho Ngài biết những nhu cầu của bạn! Giống như trong bất kỳ mối quan hệ nào đặt tình yêu lên đầu, Chúa là Đấng yêu thương chúng ta luôn mong muốn tuân theo hồng ân dồi dào cho mỗi người chúng ta. Khi cầu nguyện, hãy cho Ngài biết những nhu cầu của bạn! Xin Chúa ban Thánh Thần của Ngài xuống trên bạn! Xin Ngài hướng dẫn bạn khi chọn trường đại học, xin việc hoặc tìm kiếm bạn đời. Hãy cho Chúa biết những ước muốn của bạn và lặng lẽ chờ đợi Ngài trả lời, bởi vì cầu nguyện luôn được cho là cuộc trò chuyện giữa chúng ta và Chúa, giúp tình bạn thiêng liêng triển nở.

Tác giả: **Fr. Joseph M. Esper** –
(Chuyển ngữ: Lê Minh Từ: Catholic Exchange)



DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THÁNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

ST/TE/2

CẦN MUA
TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐUNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.
XIN GỌI: **713-482-9267**

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê:
281-495-8133; email: dunlacad@gmail.com

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

- *Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
- *Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cửu
- Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
- *Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
- *F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hòa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hòa Táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Đưng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm
- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity[®]

LIFE WELL CELEBRATED™

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: **Giá biểu quảng cáo trên Bản Tin Dừng Lạc. (Online Only)**

Diện tích	Giá biểu
1" x 2"	\$10 / 1 tuần
2" x 2"	\$15 / 1 tuần
2" x 3"	\$20 / 1 tuần
2" x 4"	\$25 / 1 tuần
4" x 4"	\$30 / 1 tuần
1/4 (Thông báo MV)	\$30 / 1 tuần
1/2 trang	\$50 / 1 tuần
1 trang	\$100 / 1 tuần

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

- Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

- **Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.**

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunlacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242
email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

Trân trọng cảm ơn!
Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lạc.

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON

- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GIỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯƠNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083 | 832-359-3417
Facebook.com/VanHoustonAcademy

AIR VANGARD

(832) 279-8839

Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Suối, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN
TACL87904C

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999



AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL
 và Lớp Xóa Ticket
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * Tại Đây có bán điện thoại
V 247
 13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop
 Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa
NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas
 Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com
Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbuimbui@yahoo.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CỔ CHƯNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
CHI CẢN DOWN 3.5%

Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính
9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899



Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
 Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU

 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: 832.581.5180 & 281.416.6231

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
 Lớp BẰNG VIẾT tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tháng
 Giá cả phải chăng
 Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trong khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Allstate
 UY TÍN
 * Bảo Hiểm
 * XE
 * NHÀ
 * NHÂN
 * THỢ
 * THƯƠNG
 * MAI
 You are in good hands
 11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803
 Nguyễn Văn Thi
 (Tony)
 Agent

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888
***Đại hạ giá gỗ Laminate**
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
***Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf**
***Định giá & giao vật liệu free**
***Sẽ đem mẫu tới tận nhà**
***Đặc biệt làm cầu thang \$59.00**
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
***Chúng tôi làm overnight cho**
những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG
GIÒ CHẢ
CHUYÊN SẢN XUẤT
GIÒ CHẢ NÓNG
MỖI NGÀY:
 Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò
Đặc biệt
KHÔNG DÙNG
HÀN THE
 Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)



Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com
 Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708

CÔNG TY ĐIỆN LỰC
TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY

713-552-0484
www.tplenergy.com